

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

HỘI NGHỊ

**CÁN BỘ - CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC - NGƯỜI LAO ĐỘNG
NĂM 2018**

Thành phố Hồ Chí Minh 11/2018

MỤC LỤC

1. Chương trình hội nghị
2. Danh sách các tổ thảo luận
3. Dự thảo Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2018
4. Dự thảo Phương hướng hoạt động năm 2019
5. Dự thảo Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm học 2017-2018
6. Tham luận

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CCVC-NLĐ: Công chức - viên chức - người lao động

SV : Sinh viên

BGH : Ban giám hiệu

NCKH : Nghiên cứu khoa học

CTSV : Công tác sinh viên

ĐBCL : Đảm bảo chất lượng

CTĐT : Chương trình đào tạo

KHMT : Khoa học máy tính

MMT&TT : Mạng máy tính & Truyền thông

TT&MMT : Truyền thông & Mạng máy tính

HTTT : Hệ thống thông tin

KTMT : Kỹ thuật máy tính

CNTT : Công nghệ Thông tin

QHĐN : Quan hệ đối ngoại

CGCN : Chuyển giao công nghệ

BCTĐG : Báo cáo tự đánh giá

TMĐT : Thương mại điện tử

HVCH : Học viên cao học

NCS : Nghiên cứu sinh

QTTB : Quản trị thiết bị

KH&KTTT : Khoa học & Kỹ thuật thông tin

CHƯƠNG TRÌNH
HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC - NGƯỜI LAO ĐỘNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, NĂM 2018

- **Thời gian:** Từ 7h30 - 12h00 ngày 27 tháng 11 năm 2018.
- **Địa điểm:** Hội trường E, trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Khu phố 6, phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP.HCM.

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h00	Đón tiếp đại biểu, văn nghệ chào mừng
8h00 - 8h10	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
8h10 - 8h40	Báo cáo tóm tắt về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2019
8h40 - 8h50	Báo cáo tài chính của Trường năm 2018
8h50 - 9h00	Báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, năm học 2017-2018
9h00-9h40	Tham luận
9h40 - 9h55	Nghỉ giải lao
10h00 - 10h45	Thảo luận tổ
10h45 - 11h15	Tổng hợp các ý kiến đóng góp và trao đổi
11h15 - 11h30	Phát biểu lãnh đạo ĐHQG-HCM
11h30 - 11h40	Thông qua nghị quyết hội nghị. Bế mạc hội nghị.

DANH SÁCH CÁC TỔ THẢO LUẬN HỘI NGHỊ CCVC-NLĐ 2018

Tổ thảo luận 1: HỘI TRƯỞNG NHÀ E

STT	HỌ	TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1	Lê Trung	Quân	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	Chủ tọa
2	Mai Tiến	Dũng	Khoa Khoa học máy tính	Thư ký
3	Cao Thị	Nhạn	Khoa Hệ thống thông tin	Thư ký
4	Nguyễn Hoàng Tú	Anh	Ban giám hiệu	
5	Đào Lộc	Bình	Ban Quản lý cơ sở	
6	Phan Hoàng	Chương	Bộ môn Toán - Lý	
7	Võ Thế	Dân	Trung tâm phát triển Công nghệ Thông tin	
8	Nông Thị	Điệp	Phòng Tổ chức – Hành chính	
9	Vũ Văn	Điệp	Văn phòng Đảng ủy	
10	Trương Quốc	Dũng	Phòng Công tác sinh viên	
11	Phan Thế	Duy	Phòng TN An toàn thông tin	
12	Đặng Văn	Em	Chủ tịch Công đoàn	
13	Đào Văn	Hân	Phòng Tổ chức – Hành chính	
14	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Phòng Tổ chức – Hành chính	
15	Phạm Văn	Hậu	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	
16	Trịnh Thị Mỹ	Hiền	Phòng Thanh tra - Pháp chế và ĐBCL	
17	Nguyễn Đình	Hiền	Khoa Khoa học máy tính	
18	Phan Trung	Hiếu	Khoa Công nghệ phần mềm	
19	Nguyễn Mạnh	Hoàng	Phòng Dữ liệu & CNTT	
20	Huỳnh Nguyễn Khắc	Huy	Khoa Công nghệ phần mềm	
21	Lâm Đức	Khải	Khoa Kỹ thuật máy tính	
22	Ngô Tuấn	Kiệt	Khoa Khoa học máy tính	
23	Kiều Thị Phương	Lam	Phòng Tổ chức – Hành chính	
24	Nguyễn Minh	Linh	Phòng Đào tạo SDH & Quản lý khoa học	
25	Nguyễn Thị Bích	Loan	Phòng Kế hoạch – Tài chính	
26	Võ Ngọc	Minh	Phòng Dữ liệu & CNTT	
27	Nguyễn Tuấn	Nam	Phòng Quan hệ Đối ngoại	
28	Nguyễn Minh	Nghĩa	Phòng Dữ liệu & CNTT	
29	Trần Quang	Nguyên	Khoa Kỹ thuật máy tính	
30	Lý Trọng	Nhân	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	
31	Lưu Đức	Phong	Phòng Đào tạo đại học	
32	Nguyễn Đình Loan	Phương	Phòng Đào tạo đại học	

33	Võ Lê	Phuong	Phòng Quản trị thiết bị	
34	Trần Văn	Quang	Khoa Kỹ thuật máy tính	
35	Tô Nguyễn Nhật	Quang	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	
36	Nguyễn Như	Quỳnh	Phòng Quan hệ Đối ngoại	
37	Đặng Thành	Tâm	Phòng Tổ chức – Hành chính	
38	Hồ Thị Thanh	Thảo	Phòng Quản trị thiết bị	
39	Nguyễn Thị Anh	Thư	Khoa Khoa học & Kỹ thuật thông tin	
40	Nguyễn Kim	Thùy	Trung tâm An ninh mạng	
41	Đỗ Văn	Tiến	Khoa Khoa học máy tính	
42	Huỳnh Ngọc	Tín	Khoa Công nghệ phần mềm	
43	Trình Trọng	Tín	Khoa Hệ thống thông tin	
44	Cao Thanh	Tình	Bộ môn Toán - Lý	
45	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Trung tâm phát triển Công nghệ Thông tin	
46	Huỳnh Hồ Thị Mộng	Trinh	Khoa Công nghệ phần mềm	
47	Lê Thanh	Trọng	Khoa Công nghệ phần mềm	
48	Hà Lê Hoài	Trung	Khoa Kỹ thuật máy tính	
49	Lê Hoàng	Tuấn	Bộ môn Toán - Lý	
50	Lâu Phi	Tường	Khoa Kỹ thuật máy tính	
51	Trần Thị Tường	Vi	Phòng Công tác sinh viên	
52	Lê Ngô Thục	Vi	VP Các Chương trình đặc biệt	
53	Nguyễn Văn	Vượng	Trung tâm An ninh mạng	
54	Nguyễn Văn	Xanh	Khoa Khoa học & Kỹ thuật thông tin	
55	Trần Hạnh	Xuân	Khoa Công nghệ phần mềm	

Tổ thảo luận 2: PHÒNG E11.2

STT	HỌ	TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Đình	Thuân	Khoa Hệ thống thông tin	Chủ tọa
2	Phạm Thi	Vương	Khoa Công nghệ phần mềm	Thư ký
3	Trịnh Lê	Huy	Khoa Kỹ thuật máy tính	Thư ký
4	Phạm Ngọc Bảo	Châu	Khoa Công nghệ phần mềm	
5	Mai Văn	Cường	Phòng Tổ chức – Hành chính	
6	Nguyễn Văn	Dur	Phòng Dữ liệu & CNTT	
7	Trần Ngọc	Đức	Khoa Kỹ thuật máy tính	
8	Trần Tuấn	Dũng	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	

9	Dương Ngọc	Hảo	Phòng Đào tạo SDH & Quản lý khoa học	
10	Nguyễn Thanh	Hòa	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	
11	Đàm Thị	Hương	Trung tâm phát triển Công nghệ Thông tin	
12	Huỳnh Đức	Huy	Khoa Hệ thống thông tin	
13	Nguyễn Đình	Khuông	Trưởng ban TTND, Tr. phòng DL&CNTT	
14	Lê Hoàng	Lâm	Thư viện	
15	Đỗ Ngọc	Lan	Phòng Tổ chức – Hành chính	
16	Dương Kim Thùy	Linh	Phòng Quan hệ Đối ngoại	
17	Vũ Đức	Lung	Ban giám hiệu	
18	Nguyễn Lưu Thùy	Ngân	Phòng Đào tạo đại học	
19	Lê Văn	Ngọc	Thư viện	
20	Vũ Thanh	Nguyên	Khoa Công nghệ phần mềm	
21	Lê Thị Minh	Phượng	Phòng Công tác sinh viên	
22	Nguyễn Thị	Quý	Khoa Khoa học máy tính	
23	Vũ Minh	Sang	Khoa Hệ thống thông tin	
24	Nguyễn Minh	Son	Khoa Kỹ thuật máy tính	
25	Huỳnh Thị Thanh	Thương	Khoa Khoa học máy tính	
26	Tạ Thu	Thủy	Khoa Khoa học & Kỹ thuật thông tin	
27	Trần Thị Phương	Trang	Phòng Kế hoạch – Tài chính	
28	Nguyễn Hồ Duy	Tri	Phòng TN Hệ thống thông tin	
29	Lê Bảo	Uyên	Khoa Hệ thống thông tin	
30	Phạm Thị Thanh	Uyên	Khoa Khoa học máy tính	

TỔ 3: PHÒNG E11.4

STT	HỌ	TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1	Ngô Đức	Thành	Khoa Khoa học máy tính	Chủ tọa
2	Trần Bá	Nhiệm	Phòng Đào tạo đại học	Thư ký
3	Nguyễn Thị Kim	Phụng	Khoa Hệ thống thông tin	Thư ký
4	Nguyễn Gia Tuấn	Anh	Khoa Khoa học & Kỹ thuật thông tin	
5	Nguyễn Trọng	Chinh	Khoa Khoa học máy tính	
6	Dương Minh	Đức	Khoa Hệ thống thông tin	
7	Trần Thị	Dung	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	
8	Phùng Thị	Duyên	Phòng Đào tạo đại học	

9	Đàm Quang Hồng	Hải	Trung tâm phát triển Công nghệ Thông tin	
10	Hoàng Mạnh	Hiển	Ban Quản lý cơ sở	
11	Tạ Kim	Hoàng	Trung tâm Ngoại ngữ	
12	Trần Thị Bích	Hồng	Phòng Quản trị thiết bị	
13	Nguyễn Tấn T. M.	Khang	Ban giám hiệu	
14	Nguyễn Duy	Khánh	Phòng TN Truyền thông ĐPT	
15	Nguyễn Thị Phương	Lan	Ban Quản lý cơ sở	
16	Nguyễn Ngọc	Lân	Phòng Kế hoạch – Tài chính	
17	Hà Mạnh	Linh	Bộ môn Toán - Lý	
18	Võ Thị Thanh	Lý	Trung tâm Ngoại ngữ	
19	Nguyễn Bá	Phương	Phòng Quản trị thiết bị	
20	Lương Văn	Song	Ban Quản lý cơ sở	
21	Đình Xuân	Thắng	Ban Quản lý cơ sở	
22	Bùi Văn	Thành	Chủ tịch Hội cựu chiến binh	
23	Nguyễn Thanh	Thiện	Khoa Kỹ thuật máy tính	
24	Lê Đức	Thịnh	Bí thư Đoàn TN	
25	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	Phòng Đào tạo SDH & Quản lý khoa học	
26	Bùi Mộng	Thúy	Phòng Tổ chức – Hành chính	
27	Hồ Thị Nhiên	Trinh	Trung tâm Ngoại ngữ	
28	Nguyễn Anh	Tuấn	Ban giám hiệu	
29	Trịnh Minh	Tuấn	Phòng Đào tạo đại học	
30	Phạm Thị Thảo	Xuyên	Phòng Thanh tra - Pháp chế và ĐBCL	

- Ký kết hợp tác và khánh thành Phòng Nghiên cứu - Phát triển ROSEN giữa Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Tập đoàn ROSEN ngày 17/11/2017.
- Các khoa tổ chức các sự kiện dành cho sinh viên, tiêu biểu:
 - o SECDAY 2018: Ngày hội “Bảo mật và An toàn thông tin” do Khoa MMT&TT hợp tác với Trung tâm An ninh mạng Viettel, Công ty E-CQURITY tổ chức, và có sự bảo trợ Truyền thông của Công ty Singularity.
 - o “GameUIT Hackathon 2018”: cuộc thi lập trình game và ứng dụng mobile dành cho sinh viên trên cả nước, do khoa Công nghệ phần mềm tổ chức. Cuộc thi thu hút 73 đội thi với 325 thí sinh đến từ 22 trường đại học, cao đẳng, trung tâm đào tạo về ngành CNTT trên cả nước.
 - o Ngày hội “CEDAY 2018” do khoa KTMT tổ chức với những hoạt động hấp dẫn như: Chung kết UIT CAR RACING 2018, cuộc thi học thuật AMO2018. Cuộc thi có sự góp mặt của nhiều doanh nghiệp.
- Các đội tuyển học thuật sinh viên của Trường tham gia và đạt được các kết quả đáng biểu dương:
 - o Đội tuyển An toàn thông tin đã giành giải Nhì tại cuộc thi Singapore Cyber Conquest 2018, được tổ chức vào ngày 19/9/2018 tại Singapore.
 - o Đội tuyển Olympic Toán đã đạt 1 huy chương vàng, 1 huy chương bạc và 4 huy chương đồng cuộc thi Olympic Toán sinh viên toàn quốc năm 2018, tổ chức từ ngày 9 đến 15/4/2018 tại Quảng bình.
 - o Đội Sophia đã đại diện Trường ĐHCNTT tham gia chung kết “Cuộc đua số” vào tháng 5/2018. Đây là kết quả xứng đáng sau khi Sophia giành chiến thắng tại bán kết “Cuộc đua số” diễn ra vào tối 31/3/2018.
 - o Đội Kurosuta gồm các bạn sinh viên khoa Kỹ thuật Máy tính đã giành giải Nhì tại cuộc thi “CDIO Academy 2018” tại Hội nghị vùng CDIO - Châu Á - Thái Bình Dương diễn ra tại Đại học Duy Tân, Đà Nẵng, từ ngày 11-13/3/2018.
 - o Hai đội sinh viên thuộc nhóm UiTiOt của Khoa Mạng máy tính & Truyền thông đã xuất sắc đạt giải “IBM Cloud Access” trong cuộc thi “Bình Dương Smart City Hackathon 2017”, tổ chức tại Bình Dương, trong hai ngày 25 và 26/11/2017.

II. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - TƯ TƯỞNG:

- Tình hình công tác chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, sinh viên được giữ ổn định. Trong năm, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện tốt việc triển

khai, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; Tuyên truyền các ngày lễ lớn của dân tộc, các văn bản củacấp trên do Ban Tuyên giáo và Văn phòng Đảng ủy ĐHQG cung cấp. Triệu tập đảng viên tham gia học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thường xuyên lãnh đạo các chi bộ trực thuộc tăng cường nắm bắt diễn biến tư tưởng của đảng viên thông qua phản ánh của quần chúng và qua công tác tự phê bình và phê bình trong các buổi sinh hoạt của chi bộ.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; triển khai chủ đề năm 2018 “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đồng thời gắn học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng Đảng, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", gắn việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.
- Thực hiện tốt công tác cán bộ, công tác phát triển đảng viên theo tiến độ và quy định. Theo đó, đảng ủy đã tiến hành quy trình bầu bổ sung 01 ủy viên BCH, 01 ủy viên Ban Thường vụ để giới thiệu chức danh Phó Bí thư và Chủ nhiệm UBKT đảng ủy, kiện toàn nhân sự chi ủy sinh viên 2, thuận chủ trương nhân sự một số phòng, ban, khoa. Trong năm đã phát triển được 06 đảng viên, chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng, đảm bảo chính xác và kịp thời. Lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

III. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC:

1. Tình hình thực hiện:

a) Rà soát, điều chỉnh và ban hành các văn bản quản lý:

- Trường đã kịp thời sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quản lý để làm cơ sở pháp lý chỉ đạo, định hướng các công việc.

- Quy định về hình thức, nội dung in trên văn bằng đại học, chứng chỉ được cập nhật để phù hợp với quy định mới ban hành của ĐHQG-HCM.
- Quy định về tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy môn học và trợ giảng môn học được ban hành thay thế quy định tạm thời đã ban hành năm 2016, sửa đổi một số nội dung cho phù hợp hơn với tình hình mới.
- Quy định đào tạo ngoại ngữ đối với hệ đại học chính quy được cập nhật cho phù hợp với Quy chế Chuẩn trình độ ngoại ngữ tại ĐHQG-HCM mới.
- Quy trình mở ngành và đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học/sau đại học được ban hành thay thế cho quy định đã ban hành năm 2015.

b) Tuyển sinh:

- **Hệ chính quy:** Trường hoàn thành tốt các công tác coi thi Trung học Phổ thông Quốc gia, công tác thi Đánh giá năng lực theo sự điều động của Bộ Giáo dục và Đào tạo và ĐHQG-HCM. Trường đã tuyển được 1411 sinh viên, đạt tỉ lệ 107,3% so với chỉ tiêu được giao (1315); tỷ lệ tuyển các chương trình chất lượng cao, tiên tiến đạt 46,8%, tăng 6,8% so với năm 2017. Trường đã thực hiện tốt công tác ưu tiên xét tuyển, xét tuyển thẳng. Quy mô hệ đại học chính quy hiện nay là 5553 sinh viên, tăng 12,1% so với quy mô cùng kỳ năm 2017 (Bảng 1).
- **Hệ từ xa qua mạng:** Trường được 40 sinh viên, tăng 7 so với năm 2017.

Hệ, chương trình	2014	2015	2016	2017	2018
Chính quy	1009	1030	1039	1089	1411
Đại trà	813	646	703	583	705
CTTT	25	50	34	35	51
CLC	124	268	262	422	609
Tài năng	47	66	41	49	46
Từ xa qua mạng	171	121	49	33	40
TỔNG	1180	1151	1088	1122	1451

Bảng 1: Số lượng sinh viên đại học nhập học và quy mô đào tạo đại học

c) Mở chương trình giáo dục mới:

- Trường đã được ĐHQG-HCM cho phép mở thêm 2 chương trình giáo dục mới là Chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ Thông tin định hướng Nhật Bản và

chương trình ngành Khoa học Dữ liệu. Sinh viên chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ Thông tin định hướng Nhật Bản được đào tạo tiếng Nhật đáp ứng chuẩn đầu ra tiếng Nhật trình độ N3 và học một số môn chuyên ngành bằng tiếng Nhật, hướng đến có thể làm việc tại Nhật Bản. Tuy năm 2018 là đợt tuyển sinh đầu tiên nhưng chương trình đã thu hút được nhiều thí sinh đăng ký, tỉ lệ nhập học tương đối cao. Ngoài ra nhiều doanh nghiệp Nhật Bản hoặc có liên kết với Nhật Bản đã tìm đến đề nghị hợp tác với trường, góp phần nâng cao vị thế của Trường ĐHCNTT. Điều này cho thấy việc mở chương trình này là một bước đi đúng đắn.

- Đề án mở chương trình liên kết quốc tế với Đại học Birmingham City đào tạo 02 ngành Khoa học Máy tính và Truyền thông và Mạng máy tính đã được nộp cho ĐHQG-HCM, đang trong thời gian hoàn thiện hồ sơ để chuẩn bị thẩm định.

d) Quản lý đào tạo:

- Hầu hết các công tác quản lý đào tạo đều được ứng dụng công nghệ thông tin, mạng nên việc xử lý rất nhanh chóng, khoa học, đảm bảo tính tương tác, đáp ứng tốt nhu cầu, tăng cường sự hài lòng của sinh viên, phụ huynh và các bên liên quan; giảm thiểu các khiếu nại, thắc mắc. Thực tế chỉ có các thắc mắc mang tính sự vụ, hoàn toàn không có khiếu nại nghiêm trọng liên quan đến xét tốt nghiệp, điểm, cung cách giải quyết công việc liên quan đến quản lý đào tạo, v.v.
- Chất lượng đào tạo đại học trong Trường được nâng cao. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn so với thời gian thiết kế chương trình đào tạo tăng 12,7% so với năm 2017 (Bảng 2, Bảng 3). Sinh viên tốt nghiệp đáp ứng được tốt các yêu cầu thực tiễn của môi trường làm việc, thị trường lao động thông qua đánh giá của các công ty tuyển dụng, của các cựu sinh viên. Tuy nhiên, vẫn còn một số sinh viên đã hoàn thành chương trình học nhưng do thiếu chứng chỉ ngoại ngữ nên chưa được cấp bằng tốt nghiệp. Từ năm học 2018-2019, Trường đã áp dụng chương trình giảng dạy ngoại ngữ mới cho tất cả các loại chương trình. Việc tổ chức giảng dạy ngoại ngữ cũng được cải tiến, sĩ số lớp học được giảm xuống dưới 30, tạo điều kiện cho việc giảng dạy ngoại ngữ được tốt hơn.
- Về tình hình xử lý học vụ, số lượng sinh viên bị xử lý không có nhiều biến động, số lượng sinh viên bị buộc thôi học chiếm khoảng 13,8% so với số lượng sinh viên được tuyển trong năm. Với mục tiêu nâng cao chất lượng đầu ra của Trường, chỉ số này khó giảm.

- Trường có nhiều biện pháp về mặt kỹ thuật để công khai chương trình đào tạo, đề cương môn học cho nhiều đối tượng như cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên tiếp cận nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Hiện nay, giảng viên được phân công giảng dạy môn học đã có thể truy cập và tải đề cương môn học trực tiếp từ trang web Cổng thông tin đào tạo. Điều này giúp hạn chế sự không nhất quán giữa thiết kế môn học và giảng dạy môn học.
- Trường tăng cường chỉ đạo để các đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức các hoạt động như dự giờ, kiến tập nhằm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sư phạm cho các cán bộ giảng dạy, đặc biệt là cán bộ trẻ.
- Kiểm soát chặt, nâng cao chất lượng đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất với các đối tác.
- Đề án Giáo dục 4.0 và Đề án Ngoại ngữ Quốc gia được triển khai thực hiện đúng tiến độ theo các nhiệm vụ được ĐHQG-HCM giao.

Hệ, chương trình	2014	2015	2016	2017	2018
Chính quy	473	400	386	477	489
Đại trà	432	375	366	389	387
CTTT	14	6	9	9	21
Tài năng	27	19	9	57	46
CLC	0	0	0	0	20
Văn bằng 2	0	0	4	22	15
Từ xa	753	413	266	186	120
TỔNG	1195	588	654	663	609

Bảng 2: Số lượng sinh viên đại học tốt nghiệp

Hệ đào tạo	2014	2015	2016	2017	2018
Chính quy	42.1%	35.1%	33.4%	40.9%	53.6%
Từ xa	18.8%	25.7%	17.6%	23.3%	40.0%

Bảng 3: Tỷ lệ phần trăm sinh viên tốt nghiệp đúng hoặc sớm hơn so với thiết kế chương trình đào tạo trên tổng số sinh viên tốt nghiệp

Chương trình	2014		2015		2016		2017		2018	
	BTH	CC	BTH	CC	BTH	CC	BTH	CC	BTH	CC
Đại trà	395	352	173	391	185	400	184	515	195	376
CTTT	2	1	2	3	7	4	4	15	14	20
CLC	0	0	2	3	17	71	38	93	59	153
Tài năng	5	2	7	6	2	0	0	3	1	3
Tổng	402	355	184	403	211	475	226	626	269	552

Bảng 4: Số lượng sinh viên bị xử lý học vụ (BTH: buộc thôi học, CC: cảnh cáo)

Lý do (theo quyết định)	2014	2015	2016	2017	2018
1. Vi phạm cảnh cáo 2 HK liên tiếp	30.1%	19.0%	36.5%	-	-
2. Vi phạm cảnh cáo 3 HK liên tiếp	-	-	-	11.0%	11.7%
3. Bảo lưu không nhập học lại	2.0%	1.0%	11.4%	6.2%	15.3%
4. Điểm trung bình HK < 2.0	52.5%	62.5%	44.1%	-	-
5. Điểm trung bình HK = 0	-	-	-	69.9%	49.7%
6. Quá hạn đào tạo	14.7%	15.1%	8.0%	12.8%	23.3%
7. Hai HK liên tiếp có ĐTB < 3.0	0.7%	2.2%	0.0%	0.0%	-
TỔNG	100%	100%	100%	100%	100%

Bảng 5: Tỷ lệ sinh viên vi bị xử lý học vụ mức buộc thôi học theo các lý do

e) Quản lý đào tạo các chương trình đặc biệt (tài năng, tiên tiến, chất lượng cao):

- Công tác quản lý đào tạo các chương trình đặc biệt ngày càng được củng cố nhằm cung cấp “dịch vụ” tốt hơn cho việc giảng dạy của giảng viên (GV) và học tập của SV. Ngoài các quy định áp dụng chung với chương trình đại trà, quy định về nghiên cứu khoa học của chương trình chất lượng cao và quy hoạch danh sách giảng viên đủ điều kiện giảng dạy ở các chương trình chất lượng cao, tiên tiến và tài năng được ban hành giúp công tác quản lý các chương trình này được thông suốt và quy củ hơn.

- Tỷ lệ tốt nghiệp của chương trình tiên tiến, chất lượng cao và tài năng có cải thiện hơn so với năm 2017 (Tiên tiến: 50%, Cử nhân tài năng: 66,7%, Kỹ sư tài năng: 69,6%, Chất lượng cao: 66,7%).
- Đối với các SV có trong danh sách xử lý học vụ, Trường liên hệ trực tiếp về gia đình để có biện pháp xử lý kịp thời, gửi tin nhắn SMS cho phụ huynh để cảnh báo các trường hợp sinh viên bị cảnh cáo học vụ 2 lần liên tiếp và có nguy cơ bị buộc thôi học vào học kỳ tiếp theo.
- Chuẩn đầu ra tiếng Anh của các chương trình đặc biệt cao hơn so với chính quy đại trà, do đó, Trường đã có biện pháp việc tăng cường các hoạt động tạo môi trường cho SV nâng cao kỹ năng tiếng Anh như: tổ chức câu lạc bộ Anh văn với nhiều hoạt động phong phú, hấp dẫn hơn và mở rộng về quy mô. Các môn anh văn tăng cường có thêm giảng viên bản ngữ để sinh viên cải thiện kỹ năng nói và viết.
- Đề án chương trình đào tạo Tài năng giai đoạn 2018-2022 được xây dựng và đã được ĐHQG-HCM phê duyệt.
- Danh mục môn học các chương trình đặc biệt đã được xây dựng và chuẩn hóa căn cứ trên danh mục môn học toàn Trường, do có sự khác biệt về hình thức đánh giá môn học phù hợp với phương pháp giảng dạy dành cho các chương trình đặc biệt.
- Công tác tuyển sinh được tăng cường quảng bá. Bên cạnh việc tham gia các chương trình tư vấn trực tiếp chủ yếu tập trung tại TP.HCM và các chương trình tư vấn trực tiếp tại các trường chuyên, năng khiếu, các ngày hội tư vấn tuyển sinh lớn thì trong năm học này công tác tư vấn tuyển sinh trực tuyến được Nhà trường đầu tư hơn với định hướng quảng bá trực tuyến chi tiết và bài bản hơn. Năm 2018, Nhà trường đã đầu tư một trường quay ảo nhằm phục vụ công tác tư vấn tuyển sinh trực tuyến cũng như các công tác giảng dạy của trường. Chương trình tư vấn trực tuyến được đầu tư chuyên nghiệp hơn về kỹ thuật hình ảnh, đã mang lại ấn tượng tốt cho người xem. Các chương trình tư vấn trực tuyến thu hút từ 3000-5000 lượt xem mỗi số và hàng trăm câu hỏi gửi về cho ban tư vấn. Trường cũng đã đăng cai tổ chức 01 chương trình tư vấn trực tuyến cho ĐHQG-HCM với sự tham gia đầy đủ của các trường thành viên. Kết quả là số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường năm 2018, đặc biệt là các CTĐB tăng đáng kể so với năm 2017 và vượt chỉ tiêu (tổng chỉ tiêu các Chương trình CLC, CTTT, CTTN là 570 SV, nhập học 705 SV).

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- Tuyển sinh đạt yêu cầu với tỉ lệ nhập học/chỉ tiêu là 107,3%
- Mở được hai chương trình đào tạo mới: Chất lượng cao ngành Công nghệ Thông tin định hướng Nhật Bản và ngành Khoa học Dữ liệu.
- Chương trình đào tạo, đề cương môn học được công bố rộng rãi trên trang web để các bên liên quan có thể truy cập phiên bản mới nhất.
- Công tác quản lý đào tạo thường xuyên luôn được hoàn thành tốt, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và dịch vụ cho sinh viên các chương trình đặc biệt.
- Quy trình công việc luôn được cải tiến, cập nhật phù hợp với tình hình triển khai, góp phần làm cho công tác quản lý đào tạo được dễ dàng, nhanh chóng và chuẩn xác. Tuy nhiên, vẫn còn thiếu một số quy trình công việc, cần phải tiếp tục tin học hóa các công việc quản lý, hoàn chỉnh hệ thống phần mềm quản lý để nâng cao tính chặt chẽ, chính xác, nhanh chóng, thuận tiện.
- Số lượng giảng viên cơ hữu tại Trường đáp ứng các yêu cầu về giảng dạy các chương trình đặc biệt còn hạn chế.
- Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn và chất lượng sinh viên ra trường đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng tăng. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận sinh viên hoàn thành chương trình học nhưng chưa tốt nghiệp do thiếu chứng chỉ tiếng Anh.
- Số lượng sinh viên bị xử lý học vụ được giữ ở mức ổn định. Tuy nhiên, còn thiếu một số biện pháp đồng bộ để giúp các sinh viên có nguy cơ hoặc đã bị xử lý ở tình trạng nhẹ khắc phục hậu quả, tránh tái phạm; thiếu các nghiên cứu chuyên sâu để giúp phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ bị xử lý học vụ; thiếu các nguồn lực để giúp đỡ SV.

IV. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC:

1. Tình hình thực hiện:

- Hoàn thiện dần hệ thống văn bản quản lý: chính sách học bổng khuyến khích học tập, hỗ trợ kinh phí công bố khoa học; quy chế đào tạo tiến sĩ, quy trình xét duyệt giao đề tài luận văn
- Hoạt động đào tạo TS cũng đã đẩy mạnh với kết quả rất đáng khích lệ (2 tân tiến sĩ, 1 bảo vệ cấp Trường, 5 bảo vệ cấp Đơn vị chuyên môn).
- Phối hợp phòng TTPC-ĐBCL tiến hành khảo sát lấy ý kiến của học viên tốt nghiệp theo định kỳ.
- Tổ chức đăng ký xét duyệt và giao đề tài luận văn, tổ chức bảo vệ luận văn thạc sĩ;

xét tốt nghiệp và trao bằng thạc sĩ, tiến sĩ theo định kỳ.

- Phối hợp với trung tâm Ngoại ngữ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên tổ chức đăng ký ôn và thi chứng chỉ tiếng Anh 2 kỹ năng (Nói, Viết) cho học viên cao học nhằm chuẩn bị chuẩn đầu ra tiếng Anh cho học viên.
- Số liệu thống kê đào tạo sau đại học trong 10 tháng đầu năm:

STT	Nội dung	CTĐT ThS	CTĐT TS
1	Qui mô đào tạo	263	26
2	Tuyển sinh	50	0 (dự kiến 2)
3	Xét giao đề tài	30	
4	Bảo vệ LV, LATS	25	05 Cấp đơn vị chuyên môn. 01 Cấp Trường Tổng NCS đã nhận bằng: 04
5	Xét công nhận TN/nhận bằng	36	2
6	Xét hết hạn đào tạo, thôi học	51	3

Bảng 6: Số liệu quản lý Sau đại học

- Xử lý các trường hợp vi phạm thời gian đào tạo tiến sĩ:
 - o 01 NCS xin ĐHQG-HCM bảo vệ LATS trễ hạn (Đã được đồng ý).
 - o 03 NCS thôi làm nhiệm vụ NCS.
- **Công tác mở ngành mới:** Trường đang tiến hành các bước mở ngành đào tạo SDH ngành Hệ thống thông tin và ngành An toàn thông tin.
- **Công tác tuyển sinh:** Trường thực hiện nhiều biện pháp để thu hút học viên tham gia dự tuyển như
 - o Tham gia 03 đợt tư vấn TS SDH do ĐHQG-HCM tổ chức.
 - o Đăng thông tin trên các báo điện tử, Facebook.
 - o Gửi email trực tiếp đến sinh viên tốt nghiệp từ trường.
 - o Gửi thư đến các cơ quan, công ty,...
 - o Giảm học phí đến 10%.
 - o Cấp học bổng khuyến khích cho các học viên có thành tích tốt trong học tập và nghiên cứu khoa học: Đã cấp học bổng cho 5 học viên giá trị 10 triệu đồng/1 suất từ quỹ học bổng của công ty Rosen.
 - o Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu khoa học đến 10 triệu đồng/1 bài báo khoa học.

- Tuyển sinh SDH đợt 1 trường đã tuyển được 50 học viên cao học. Dự kiến năm 2018 sẽ tuyển đủ chỉ tiêu được cấp. Hiện tại, mới có 1 NCS đăng ký dự tuyển.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- Còn nhiều NCS không thể hoàn thành nhiệm vụ: 1 trễ hạn, 3 xin ngừng nhiệm vụ.
- Quy định về người hướng dẫn chặt hơn nên hạn chế số NCS vào Trường.

V. CÔNG TÁC KHOA HỌC-CÔNG NGHỆ:

1. Tình hình thực hiện:

a) Công tác quản lý:

- Trường đã xây dựng lại trang web KHCCN để phù hợp hơn với công tác quản lý.
- Thực hiện nghiệm thu trực tiếp với các đề tài cấp Trường.
- Các dự án PTN được đưa vào sử dụng, khai thác ngày càng hiệu quả. Năm 2018, dự án “Đầu tư nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo và nghiên cứu về an toàn an ninh thông tin” được đầu tư 3 tỷ đồng và dự án “Tăng cường năng lực nghiên cứu và đào tạo cho Phòng thí nghiệm Phòng chống tấn công mạng” được đầu tư 10 tỷ đồng.

b) Nghiên cứu khoa học:

- Xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh: Trường định hình nhiều nhóm nghiên cứu tiềm năng trong đó nổi bật nhất là nhóm nghiên cứu xử lý ảnh video, multimedia và nhóm kỹ thuật điện tử-máy tính. Trường đã lập đề xuất chương trình nghiên cứu trọng điểm và kế hoạch phát triển nhóm nghiên cứu mạnh của *nhóm nghiên cứu mạng không dây thế hệ mới* do PGS.TS. Lê Trung Quân làm trưởng nhóm trình ĐHQG-HCM xem xét, phê duyệt.
- Các hoạt động gắn kết NCKH với đào tạo (đặc biệt là đào tạo sau đại học), đẩy mạnh hoạt động NCKH trong cán bộ trẻ và sinh viên: khuyến khích sinh viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên, nhiều công trình, công bố khoa học của giảng viên có sinh viên tham gia.
- Trường đã phối hợp cùng các đối tác tổ chức thành công hội nghị MAPR 2018, và đang chuẩn bị tổ chức hội nghị Khoa học trẻ và nghiên cứu sinh năm 2018, Hội nghị giới thiệu về nghiên cứu khoa học cho sinh viên tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
SCI	0	0	1	5	1	5	0	0
SCIE	0	0	6	8	10	7	6	4
SSCI	0	0	0	0	0	1	0	0
ISI-khac	0	0	1	0	4	4	3	0
Scopus	0	0	0	0	1	2	2	0
QT khác	0	0	17	8	10	9	6	3
QGia	0	0	9	14	5	13	8	1
Hội nghị Quốc tế	0	0	65	51	70	62	41	36
Hội nghị quốc gia	0	0	13	19	19	46	34	8

Bảng 7: Số liệu công bố khoa học qua các năm

- Tổng số đề tài thực hiện trong năm 2018 là 90 đề tài, trong đó có 47 đề tài chuyển tiếp và 43 đề tài cấp mới.

Cấp/Loại đề tài	Số đề tài chuyển tiếp sang năm 2018	Số đề tài cấp mới năm 2018	Tổng
Cấp ĐHQG loại A,B	5	1	6
Cấp ĐHQG loại C	5	10	15
Cấp Tỉnh/Thành	2	0	2
Cấp Trường	15	10	25
Sinh viên	20	19	39
Chuyển giao công nghệ	0	3	3
Tổng cộng	47	43	90

Bảng 8: Số liệu đề tài khoa học – công nghệ các cấp

- Đề tài NCKH SV năm 2018: Số lượng sinh viên đăng ký là 19 đề tài, trong đó:
 - o Khoa Khoa học máy tính: 02
 - o Khoa Mạng máy tính và Truyền thông: 05
 - o Khoa Kỹ thuật Máy tính: 12

c) Chuyển giao công nghệ

- Trường đã lập được danh sách các sản phẩm tiềm năng chuyển giao công nghệ
- Xúc tiến thành lập Phòng NC&PT CityNow

- Tình hình thực hiện các hợp tác KHCN với doanh nghiệp được quan tâm và đẩy mạnh hơn. Trong năm học qua, Trường đã triển khai các hợp đồng chuyển giao công nghệ/hợp đồng cung cấp dịch vụ... với các đối tác như: ROSEN, CISCO, MBASE Nhật Bản.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- Qua công tác rà soát, hiện trường có 23 hướng nghiên cứu trên nhiều lĩnh vực. Tới đây Trường tiến hành đánh giá để chọn ra các hướng ưu tiên để đầu tư.
- Hoạt động NCKH trong sinh viên khởi sắc hơn, tuy nhiên hoạt động này chưa trải đều các khoa.
- Bài báo khoa học về công nghệ thông tin đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín còn ít.
- Cơ sở dữ liệu về KHCN sẽ được xây dựng lại cho phù hợp trang web KHCN.
- Xây dựng tạp chí của trường về CNTT đang được xúc tiến.

VI. CÔNG TÁC QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI:

1. Tình hình thực hiện:

a) Đoàn ra, đoàn vào:

- Đoàn vào: năm 2018 Trường tổ chức tiếp đón 28 đoàn vào với các mục đích: trao đổi, giao lưu và ký kết các văn bản hợp tác. Về khối các trường đại học có các đoàn đến trong và ngoài nước đến nghiên cứu khoa học, xây dựng trung tâm nghiên cứu, trao đổi hợp tác về đào tạo, trao đổi giảng viên và sinh viên, hỗ trợ học bổng như; Đại học UniSA, Úc, Đại học SAGA, Nhật Bản, Đại học Providence, Đài Loan. Ngoài ra, còn có khối doanh nghiệp, như Công ty Vingroup, Việt Nam, Công ty PwC, Việt Nam, Công ty Robert Bosch Engineering, Việt Nam.
- Đoàn ra: Trường có 19 đoàn ra với các mục đích như tham dự hội nghị, nghiên cứu khoa học và tham gia các chương trình học tập ngắn hạn và dài hạn tại các quốc gia Pháp, Đức, Cộng hòa Czech, Hoa Kỳ, Thụy Điển, Tây Ban Nha, Nhật Bản, v.v...

b) Hợp tác:

- Ký kết văn bản hợp tác: Trường đã ký 04 văn bản hợp tác với các tổ chức đào tạo và đơn vị thành viên trong ĐHQG-HCM và doanh nghiệp như: IIG Việt Nam, Hội Tin học Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG-HCM và Tập đoàn Vingroup.

- Duy trì và triển khai 06 chương trình hợp tác:
 - Chương trình liên kết đào tạo với Đại học Birmingham City (BCU): Tháng 8/2017, Đoàn đánh giá của BCU đã tiến hành đánh giá chương trình liên kết đào tạo giữa UIT và BCU. Trường được đối tác khen ngợi và đánh giá cao khả năng liên kết hợp tác giữa hai bên trong chuyến làm việc của đoàn. Thời gian tới, Phòng tiếp tục triển khai các thủ tục đánh giá cấp Trường giữa BCU và UIT và chuẩn bị các công tác quảng bá công tác tuyển sinh cho năm học tới sau khi được ĐHQG-HCM phê duyệt triển khai đề án. Hiện nay, Trường đã nộp hồ sơ cho ĐHQG-HCM và đang chờ phê duyệt.
 - Phòng nghiên cứu - phát triển Rosen: Hỗ trợ sinh viên tham gia nghiên cứu và làm việc tại Phòng nghiên cứu - phát triển Rosen.
 - Tiếp tục triển khai nội dung thỏa thuận hợp tác với Đại học Bang Oklahoma, Hoa Kỳ về việc liên kết đào tạo chương trình tiên tiến.
 - Tiếp tục triển khai chương trình học bổng Sakura năm 2018 theo hợp tác với Đại học Hosei, Nhật Bản. Tuy nhiên từ năm 2018 phía đối tác không tài trợ chi phí tham gia nên Trường không nhận được hồ sơ dự tuyển của sinh viên.
 - Tiếp tục triển khai chương trình trao đổi sinh viên giữa UIT và Đại học Nam Úc (UniSA), Trường đón tiếp đoàn 10 sinh viên đến thực tập doanh nghiệp tại Việt Nam diễn ra từ ngày 01-21/07/2018.
 - Giới thiệu nguồn giảng viên, cán bộ nghiên cứu khoa học của Trường tham gia hội đồng thẩm định, hội đồng chuyên môn KH-CN của Tổng Công ty Điện lực Tp.HCM.
- Một số chương trình đang thảo luận triển khai:
 - Trong tháng 5/2018, Trường đã tổ chức chuyến công tác (gồm Ban giám hiệu và Trưởng các đơn vị) tại Pháp và Đức. Ngoài mục đích tham dự hội thảo do đối tác chiến lược – tập đoàn ROSEN tổ chức tại Đức, Trường đã kết nối và xây dựng mối quan hệ hợp tác với một số đối tác khác như sau:
 - Đại học Paris 8 (Pháp): Làm việc với GS.Arnauld REGNAULD; PGS.Larbi BOUBCHIR; GS. Dominique ARCHAMBAULT về chương trình liên kết nghiên cứu khoa học. Theo kế hoạch, ngày 23/10/2018 GS. Imad Saleh đến thăm, làm việc và trình bày buổi nói chuyện chuyên đề với sinh viên tại Trường.

- Đại học Sorbonne (Pháp): Trao đổi hợp tác về việc phối hợp tổ chức sự kiện, các khóa học trao đổi, giao lưu học thuật, văn hóa giữa sinh viên ĐH CNTT và sinh viên quốc tế.
 - Đại học Ứng dụng Osnabrück (Đức): Làm việc với GS. Michael Ryba về các cơ hội triển khai hợp tác chương trình liên kết quốc tế 2+2, 3+1 để cấp bằng cử nhân đối với ngành Khoa học máy tính.
- Bên cạnh đó, Trường đang xúc tiến một số nội dung hợp tác với các đối tác như:
- Đại học Deakin, Úc - Chương trình đào tạo tiến sĩ tại chỗ (In Country PhD): nghiên cứu sinh (NCS) sẽ được hướng dẫn bởi 1 giáo sư của UIT và 1 giáo sư của Deakin; NCS làm việc chủ yếu tại Việt Nam, có thể sang Deakin ngắn hạn 3-6 tháng để trao đổi với giáo sư hướng dẫn (supervisor). nếu cần; NCS không phải đóng học phí; NCS bảo vệ LVTS trước hội đồng của Deakin và được Deakin cấp bằng tiến sĩ. Dự kiến, Trường sẽ có buổi làm việc vào ngày 19/10/2018 với Đại học Deakin để có thể xây dựng chương trình này trong thời gian tới.
 - Tổ chức Scottish Qualification Assurance SQA, của Scotland thuộc khối liên hiệp Anh (UK): Đề xuất mở chương trình đào tạo quốc tế tại UIT và đối tác hỗ trợ chương trình liên kết đào tạo với Đại học Birmingham City (BCU).

c) Hội thảo, hội nghị quốc tế:

- Tổ chức Hội nghị quốc tế lần thứ 1 “MAPR 2018” vào tháng 4/2018. Hội nghị thu hút gần 40 bài báo đăng ký tham dự. Mỗi bài báo được phản biện ít nhất bởi ba thành viên của hội đồng chuyên môn của Hội nghị. Ban Chương trình đã chọn ra 16 bài có chất lượng tốt nhất để trình bày tại Hội nghị. Các chủ đề và nội dung chủ yếu bao gồm nhận dạng và học máy, phân tích nội dung đa phương tiện, sinh trắc học và phân tích ảnh y khoa, thị giác máy tính và Robot, phân tích và nhận dạng văn bản, và các ứng dụng liên quan khác v.v...; thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học trẻ, và các bạn nghiên cứu sinh.

d) Công tác quảng bá, hình ảnh thương hiệu Trường:

- Đăng 3 bài báo (đến tháng 10/2018) giới thiệu các hoạt động nổi bật nhằm quảng bá hình ảnh /của Trường và hỗ trợ công tác tuyển sinh trong năm 2018 trong đó có bài viết đạt 7112 lượt reach và 2502 lần nhấp chuột vào xem.
- Luôn duy trì thứ hạng của Trường trên Google search bằng công cụ SEO: đứng vị trí trang 1 và 2.

- Thường xuyên sử dụng các sản phẩm trong bộ nhận dạng thương hiệu nhằm tăng hiệu ứng quảng bá hình ảnh của Trường.

e) Công tác đề cử sinh viên cán bộ, giảng viên tham gia các chương trình thực tập, kiến tập quốc tế:

- Tính đến tháng 10/2018, Trường đã đề cử 07 cán bộ, giảng viên và sinh viên tham gia các chương trình thực tập, kiến tập tại nước ngoài. Cụ thể:
 - o Chương trình thực tập quốc tế tại Viện thông tin Quốc gia Nhật Bản (NII): cử 03 cán bộ, giảng viên ứng viên tham gia chương trình thực tập tại NII.
 - o Hội nghị “IMCOM 2018: International Conference on Ubiquitous Information Management and Communication” tại Malaysia tháng 01/2018, 01 ứng viên tham gia.
 - o Hội nghị “International Workshop on Frontiers in Computing Systems and Wireless Communications” tại Nhật Bản tháng 03/2018, 01 ứng viên tham gia.
 - o Hội thảo “11th IEEE Conference on Software Testing, Validation and Verification” tại Thụy Điển tháng 04/2018, 01 ứng viên tham gia.
 - o Tham quan và hợp tác nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Masaryk, Cộng Hòa Czech, 01 ứng viên tham gia.
 - o Thực hiện tốt công tác đối ngoại khác trong và ngoài Trường: hỗ trợ cán bộ viên chức, giảng dạy trong việc nộp hồ sơ xin học bổng, đi công tác, hội thảo hội nghị quốc tế; hỗ trợ dịch thuật các văn bản hành chính; Tham gia góp ý cho MOU và MOA giữa Trường và các đối tác như trường, Viện, doanh nghiệp; Phổ biến thông tin học bổng, hội nghị, hội thảo khoa học trong và ngoài nước đến cán bộ công chức, viên chức. Hỗ trợ Ban QHĐN, ĐHQG-HCM tổ chức Buổi giới thiệu Thông tin “Hệ thống Trao đổi tín chỉ Đông Nam Á ASEAN Credit Transfer System (ACTS)”.

f) Công tác tham gia các tổ chức trong và ngoài nước:

- Hiệp hội an toàn thông tin Việt Nam: Trường là thành viên tích cực của Hiệp hội an toàn thông tin Việt Nam. Thường xuyên tham gia các hội thảo và hỗ trợ Hiệp hội và cử sinh viên tham gia Cuộc thi Quốc gia “Sinh viên với An toàn thông tin được tổ chức hàng năm của Hiệp hội.
- Tổ chức quốc tế:
 - o ASEAN IVO: Là thành viên của tổ chức ASEAN IVO (từ 11/2017) nhằm hỗ trợ cán bộ, giảng viên thêm nguồn các đề tài NCKH và nâng cao uy tín nghiên

cứu khoa học của Trường.

- “Mạng lưới các trường đại học Anh – Việt Nam” (UK-VN HEP): Đăng ký tham gia mạng lưới các trường đại học Anh – Việt nhằm tăng cường khả năng xây dựng quan hệ hợp tác với đối tác Anh trong đó BCU được xác định là một trong những đối tác chiến lược của Trường.

g) Các công tác khác:

- Công tác quản lý: Tháng 10/2018, ban hành quy định hoạt động quan hệ đối ngoại của Trường bao gồm 8 chương và 28 điều.
- Công tác thông tin, phổ biến các chương trình học bổng, hội nghị hội thảo đến sinh viên và cán bộ, giảng viên:
 - Thông báo 64 chương trình học bổng và trao đổi sinh viên dành cho các đối tượng sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.
 - Thông tin 15 chương trình hội nghị, hội thảo đến cán bộ viên chức, sinh viên.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

a) Kết quả đạt được:

- Công tác quan hệ quốc tế và các hoạt động truyền thông quảng bá hình ảnh của Trường hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch của năm.
- Tích cực tham gia các tổ chức quốc tế (ASEAN IVO, UK-VN HEP) nhằm tăng cường tìm hiểu và xây dựng các mối quan hệ hợp tác với đối tác mới.
- Chú trọng duy trì và triển khai các nội dung đã ký kết trong các văn bản thỏa thuận hợp tác với đối tác (6 chương trình).

b) Tồn tại: Đối với hoạt động trao đổi sinh viên hiện Trường chỉ thực hiện được theo 01 chiều: sinh viên nước ngoài đến Việt Nam học tập, nghiên cứu. Ngược lại sinh viên Việt Nam ít có cơ hội tiếp cận các chương trình trao đổi sinh viên vì khả năng tài chính còn hạn hẹp, điển hình như chương trình Sakura Exchange hợp tác với Đại học Hosei Nhật Bản (khi đối tác ngưng tài trợ cho chương trình, sinh viên không đăng ký tham gia xét tuyển).

VII. CÔNG TÁC SINH VIÊN:

1. Tình hình thực hiện:

- Công tác hành chính: điểm mới là SV có thể đăng ký và nhận giấy xác nhận trong một ngày; phòng đã triển khai hệ thống giấy xác nhận SV tiếng Anh.
- Năm học 2017-2018, toàn trường có 4.469 SV tham gia bảo hiểm y tế, chiếm tỷ lệ 98%.

- Không phát hiện trường hợp SV của trường có liên quan đến các vấn đề an ninh trật tự tại các khu vực SV đăng ký tạm trú.
- “Tuần sinh hoạt công dân sinh viên” đầu năm, đầu khóa, cuối khóa thu hút hơn 90% sinh viên tham gia với các nội dung thiết thực, gắn với thực tế hoạt động học tập hiện tại và nghề nghiệp tương lai của sinh viên. Trong đó có hơn 400 lượt SV năm cuối đã được tiếp cận với các doanh nghiệp, cựu sinh viên thành đạt, các giảng viên uy tín.
- Về kỷ luật sinh viên: có 01 trường hợp SV sử dụng chứng chỉ tiếng Anh giả. Công tác tuyên truyền về việc sử dụng văn bằng chứng chỉ giả được quan tâm và chú trọng hơn.
- Công tác giáo dục thể chất tiếp tục được đầu tư bằng việc trang bị nhiều hơn về cơ sở vật chất theo đúng nguyện vọng mà SV đề xuất: 01 sân bóng chuyền được sửa chữa, 01 sân bóng rổ được làm mới. Năm học 2017 - 2018 được xem là năm thành công của đoàn thể thao Trường tại Hội thao Sinh viên Đại học Quốc gia. Với hơn 90 vận động viên tham gia thi đấu, đoàn thể thao Trường đã đạt giải II môn bóng rổ nam, giải III môn bóng chuyền nam, giải III môn cờ tướng. Bên cạnh đó, Hội thao Sinh viên Trường cũng được tổ chức thành công với 1.190 vận động viên tranh tài ở 9 môn thi đấu với 15 nội dung thi.
- Điểm rèn luyện: Trường đã điều chỉnh nội dung thang điểm và quy định sử dụng điểm rèn luyện SV hợp lý hơn, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của SV cũng như của các đơn vị khoa/bộ môn.
- Hoạt động tư vấn tâm lý vẫn dừng lại ở mức độ nắm bắt tình hình cá nhân SV có biểu hiện tiêu cực về mặt tâm lý, phối hợp với lớp trưởng, cố vấn học tập, trung tâm quản lý KTX hỗ trợ tối đa SV trong sinh hoạt, học tập. Trường có 01 trường hợp SV tự tử dự đoán do trầm cảm kéo dài.
- Trường miễn giảm học phí cho 160 SV, trợ cấp xã hội cho 37 SV, hỗ trợ chi phí học tập cho 06 SV khuyết tật, 20 SV dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo.- Tổ chức thành công Ngày hội Sinh viên và Doanh nghiệp năm 2017 với sự tham gia của 32 doanh nghiệp chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông, thu hút hơn 2.000 lượt sinh viên tham gia, với hơn 1400 đầu việc, thực tập được các doanh nghiệp tổ chức phỏng vấn tuyển chọn tại chỗ. Song song đó, các chương trình công ty, doanh nghiệp tự giới thiệu, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng làm việc kết hợp tuyển dụng trực tiếp tại trường cũng được Nhà trường phối hợp

với các doanh nghiệp tổ chức thường xuyên.

- Các doanh nghiệp hỗ trợ kinh phí hoạt động, kinh phí học bổng dành cho SV với tổng mức kinh phí được huy động là 428.000.000 đồng tài trợ Ngày hội Sinh viên và doanh nghiệp, 80.000.000 đồng tài trợ các hoạt động đầu năm học, 235.000.000 đồng học bổng hỗ trợ SV.
- Trường đã tiếp nhận và triển khai công thông tin việc làm dành cho SV và doanh nghiệp do ĐHQG chủ trì: jobs.uit.edu.vn. Sinh viên sẽ chủ động cung cấp CV của mình và doanh nghiệp sẽ chủ động tìm kiếm sinh viên.
- **CTDB:** Công tác hỗ trợ sinh viên các CTDB được chú trọng nâng cao chất lượng và số lượng, cụ thể: Phối hợp với Cty TNHH Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Byan tổ chức các lớp tiếng Anh tăng cường cho sinh viên chương trình chất lượng cao và tiên tiến có giảng viên nước ngoài giảng dạy; Tổ chức các hoạt động ngoại khoá và nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên (Teambuilding); Tập huấn “Phương pháp học tập bậc đại học” cho Tân sinh viên; Tổ chức hội thảo chuyên đề về tiếng Anh; Tổ chức giải bóng đá giao lưu cho sinh viên các chương trình; Thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh; Công tác điểm danh trong suốt quá trình học tập của sinh viên và bổ sung công tác liên hệ với gia đình để theo dõi chuyên cần của sinh viên

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại

a) Kết quả đạt được:

- Các hoạt động tuyên truyền giáo dục được cải tiến về phương thức tổ chức lẫn nội dung, đảm bảo tất cả SV được tiếp cận với các chuyên đề giáo dục kỹ năng. Chất lượng các chuyên đề được SV thực hiện khảo sát, đánh giá đạt kết quả tốt.
- Hoạt động tiếp cận doanh nghiệp được đẩy mạnh, tạo điều kiện để SV và doanh nghiệp có cơ hội gặp gỡ, tìm hiểu và tuyển dụng trực tiếp.
- Hoạt động thể dục thể thao được chú trọng và đầu tư.
- Tiếp thu ý kiến đóng góp của SV, cố vấn học tập qua các kênh thông tin, điều chỉnh và bổ sung các quy định về “Tuần sinh hoạt công dân sinh viên” và Quy định “Sử dụng điểm rèn luyện” phù hợp với tình hình thực tế của SV.

b) Tồn tại:

- Công tác tư vấn tâm lý chưa có phương án triển khai sâu rộng, tình trạng SV có dấu hiệu mắc phải những vấn đề về tâm lý có dấu hiệu gia tăng.

c) Biện pháp khắc phục:

- Xây dựng hệ thống tư vấn tâm lý, sức khỏe online.

- Cần đẩy mạnh công tác cựu sinh viên bằng những hoạt động cụ thể.

VIII. CÔNG TÁC THANH TRA-PHÁP CHẾ-ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG:

1. Công tác thực hiện:

a) Công tác ĐBCL: Công tác ĐBCL được thực hiện và hoàn thành 80% theo Kế hoạch ĐBCL năm 2018, cụ thể như sau:

- Hoàn chỉnh và vận hành hiệu quả hệ thống Đảm bảo chất lượng bên trong (IQA):
 - o Xây dựng hệ thống ĐBCL bên trong và ban hành quy định về các quy trình kiểm soát và đảm bảo chất lượng về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng: Dự thảo Hệ thống ĐBCL bên trong đã được Phòng TT-PC-ĐBCL điều chỉnh, cập nhật trên cơ sở Quy định về Hệ thống ĐBCL nội bộ Trường ĐHCNTT ban hành năm 2015, tiếp cận bộ tiêu chuẩn kiểm định cấp cơ sở giáo dục của Bộ GD&ĐT ban hành theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT và Hướng dẫn đánh giá cấp CSGD của AUN-QA (Guide to AUN-QA Assessment at Institutional Level, version 2.0). Dự thảo này đã được Phòng TT-PC-ĐBCL và Ban giám hiệu phụ trách công tác ĐBCL họp, trao đổi nhiều lần và thống nhất tổ chức cuộc họp lấy ý kiến BGH, lãnh đạo đơn vị vào ngày 11/6/2018. Dự thảo cuối cùng đã được hoàn thiện và đang trình BGH phê duyệt.
 - o Rà soát và xây dựng các quy định/ quy trình nhằm đáp ứng tiêu chuẩn cấp Trường mới do Bộ GD&ĐT ban hành (theo AUN-QA): Quy định về tự đánh giá cấp CSGD và quy định về tự đánh giá cấp CTĐT đang được Phòng hoàn thiện để lấy ý kiến các đơn vị liên quan, dự kiến trình BGH ban hành vào cuối năm 2018.
 - o Khảo sát các bên liên quan: thực hiện thường xuyên và định kỳ theo quy định.
 - o TĐG theo bộ tiêu chuẩn cấp Trường mới do Bộ GD-ĐT ban hành (theo AUN-QA): đang triển khai thực hiện tự đánh giá cấp Trường theo tiêu chuẩn AUN-QA và Bộ GD&ĐT.
 - o Tập huấn/ hội thảo về bộ tiêu chuẩn cấp Trường mới do Bộ GD&ĐT ban hành (theo AUN-QA): Đã mời chuyên gia bên ngoài tập huấn về Bộ tiêu chuẩn đánh giá cấp Trường theo tiêu chuẩn AUN-QA ngày 4/5/2018 cho các đối tượng là Ban giám hiệu, lãnh đạo và chuyên viên các đơn vị.
- Đánh giá, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo (theo AUN-QA):
 - o Chương trình TT-MMT đã được AUN đánh giá vào tháng 01/2018 với kết quả đạt 4.4/7 điểm.

- CTĐT KHMT được ĐHQG-HCM đánh giá NNB lại vào tháng 4/2018 với kết quả đạt 4.1/7 điểm.
- Đánh giá chính thức CTĐT KHMT theo AUN-QA: Phòng TT-PC-ĐBCL đang hỗ trợ Khoa hoàn thiện Báo cáo Tự đánh giá (SAR) và danh sách các việc cần thực hiện (checklis)t để nộp AUN vào cuối tháng 10/2018 và đón đoàn đánh giá AUN vào tháng 01/2019.
- Đánh giá nội bộ CTĐT CNTT: Phòng TT-PC-ĐBCL đang hỗ trợ Khoa KH-KTTT hoàn thành BCTĐG và dự kiến tiến hành đánh giá nội bộ vào tháng 11/2018.
- Cải tiến các CTĐT sau đánh giá ngoài, đánh giá ngoài nội bộ và đánh giá nội bộ: Các chương trình TT-MMT, KTMT, KTPM, HTTT đang thực hiện các hoạt động cải tiến.
- Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm của Khoa KTMT, Khoa MMT&TT và Phòng TT-PC-ĐBCL về công tác đánh giá ngoài cấp chương trình đào tạo vào ngày 26/3/2018; Phòng TT-PC-ĐBCL tập huấn các thầy/ cô từ Khoa/ BM về thực hiện viết BCTĐG và thu thập MC cấp CTĐT vào ngày 24/8/2018.

b) Công tác Thanh tra: Công tác thanh tra đã hoàn thành 80% công việc theo Kế hoạch, cụ thể như sau:

- Công tác tuyển sinh đại học chính quy đã hoàn thành với kết quả thanh tra công tác tuyển sinh được thực hiện đúng theo quy định.
- Công tác thanh tra tuyển sinh sau đại học về cơ bản đã tuân thủ đúng quy định. Tuy nhiên, vẫn còn vài tồn tại nhỏ, Tổ thanh tra đã báo cáo kết quả thanh tra công tác tuyển sinh cho Ban giám hiệu và đơn vị có liên quan.
- Giám sát thi học kỳ: Công tác này đã được triển khai và có báo cáo thống kê tình hình thi cuối kỳ đồng thời kịp thời báo cáo những trường hợp không tuân thủ theo quy định về công tác thi.
- Kiểm tra nội bộ: Đang thực hiện kiểm tra nội bộ về công tác tổ chức, quản lý công tác hợp tác quốc tế. Kết quả kiểm tra sẽ được báo cáo BGH vào tháng 11/2018; Kiểm tra nội bộ việc tổ chức thực hiện và đánh giá khóa luận hệ đại học chính quy năm 2018. Kết quả kiểm tra sẽ được báo cáo BGH sau khi kết thúc đợt kiểm tra; Kiểm tra nội bộ về việc ban hành văn bản hành chính, các quyết định hành chính và hợp đồng (như: hợp đồng giảng dạy, hợp đồng kinh tế...) tại một số đơn vị đang triển khai và kéo dài đến cuối năm 2018; Kiểm tra nội bộ về quản lý, cấp

phát văn bằng, chứng chỉ; kiểm tra tiến độ đào tạo đại học chính quy, đào tạo sau đại học; kiểm tra chế độ chính sách đối với người học đang triển khai và hoàn thành vào cuối năm.

- Kiểm tra đột xuất tình hình hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ theo chỉ đạo của BGH: Đoàn kiểm tra đã làm việc, trao đổi trực tiếp với lãnh đạo Trung tâm, và cũng đã báo cáo BGH. Qua đợt kiểm tra này, Đoàn đã có những góp ý phù hợp nhằm giúp Trung tâm cải thiện tốt hơn công tác tổ chức hoạt động đào tạo.
- Công tác kiểm tra giảng dạy của cán bộ giảng dạy được thực hiện thường xuyên và có báo cáo thống kê tình hình giảng dạy vào cuối kỳ cho BGH và lãnh đạo Khoa. Và kết quả này cũng được sử dụng vào việc xét thi đua năm học của Trường.

c) Về mảng pháp chế:

- Dự thảo văn bản quản lý nội bộ của Trường đã được lấy ý kiến các bên liên quan và trình BGH ký ban hành vào tháng 10/2018.
- Góp ý tính pháp lý cho các Dự thảo văn bản quản lý nội bộ từ các phòng QHĐN, ĐTSĐH-KHCN, ĐTĐH, TCHC.
- Góp ý tính pháp lý về các hợp đồng: Báo dân trí; báo VnExpress; hợp đồng hợp tác của Trường ĐHCNTT và Trường đại học Birmingham City.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

a) Kết quả đạt được:

- Công tác Thanh tra - Pháp chế và ĐBCL đã thực hiện đầy đủ theo kế hoạch và đúng tiến độ.
- Công tác đảm bảo chất lượng đã có thêm những thành tựu: Chương trình TT-MMT đạt tiêu chuẩn kiểm định của AUN-QA với 4.4/7 điểm, Chương trình KHMT đạt 4.1/7 điểm sau khi ĐHQG HCM đánh giá lại vào tháng 4/2018.

b) Tồn tại:

- Nguồn ngân sách đầu tư công tác ĐBCL còn hạn chế, hoạt động ĐBCL chưa được đẩy mạnh và hiệu quả như mong đợi
- Nhận thức về tầm quan trọng của công tác ĐBCL chưa được đầy đủ, còn mang tính hình thức, đối phó, chưa thực sự xuất phát từ sự cần thiết và lợi ích của hoạt động ĐBCL mang lại.

IX. CÔNG TÁC TỔ CHỨC-NHÂN SỰ:

1. Tình hình thực hiện:

a) Nguồn nhân lực:

- Tổng số CCVC-NLĐ của Trường đến ngày 30/09/2018 là 284 người, bao gồm:
 - o Số lượng CBVC trong biên chế: 132 người.
 - o Số lượng CBGD (GV,NCV): 169 người, trong số đó có trên 88.8% cán bộ giảng dạy, nghiên cứu có trình độ sau đại học.
 - o Trường có 01 GS, 08 PGS, 31 tiến sĩ (không tính GS và PGS) và 130 thạc sĩ.

b) Công tác tổ chức- cán bộ:

- Công tác tổ chức: Tổ chức việc sáp nhập Bộ môn Anh văn vào Trung tâm ngoại ngữ, thành lập phòng Nghiên cứu và phát triển Rosen, thành lập Tổ tư vấn tuyển sinh. Dự kiến thành lập phòng Nghiên cứu và phát triển CityNow.
- Công tác cán bộ:
 - o Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm: Phối hợp thực hiện quy trình bổ nhiệm 01 Phó Hiệu trưởng; tiến hành quy trình bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Trưởng Bộ môn Thiết kế vi mạch và phần cứng, Bộ môn Công nghệ tri thức và Máy học, Phó Trưởng khoa Kỹ thuật máy tính, Phó Trưởng phòng Đào tạo Đại học. Dự kiến bổ nhiệm Trưởng phòng nghiên cứu CityNow-UIT, Trưởng khoa Mạng máy tính & Truyền thông, Trưởng khoa Khoa học và Kỹ thuật thông tin trong tháng 11/2018.
 - o Thuyên chuyển cán bộ: thuyên chuyển 06 CBVC sang vị trí việc làm mới đáp ứng nhu cầu công việc và chuyên môn nghiệp vụ.
 - o Công tác tuyển dụng: Trường đã tuyển dụng và tiếp nhận chuyển công tác đối với 19 nhân sự (trong đó có 09 ThS, 08 ĐH, 2 Trung cấp. Trong tổng số đó có 10 giảng viên & nghiên cứu viên. Trường đã triển khai tuyển nhân viên nhiều đợt, tuyển thường xuyên đối với các nhân sự có trình độ Tiến sĩ; đồng thời thử nghiệm cơ chế thu nhập theo năng lực; xây dựng đề án thí điểm tuyển dụng nhân lực có trình độ Tiến sĩ.
 - o Công tác giải quyết thôi việc: đến tháng 10/2018, Trường đã giải quyết cho 15 nhân sự nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân trong đó có 11 CBVC là giảng viên, nghiên cứu viên (01 PGS, 02 TS, 07 ThS). Thống kê trong số này cho thấy lí do nghỉ việc chủ yếu do muốn tìm kiếm cơ hội có thu nhập cao hơn (60%). Một số khác do có định hướng phát triển nghề nghiệp theo nguyện vọng cá nhân và định cư nước ngoài.

c) Công tác Đào tạo bồi dưỡng:

- Trong nước: Trường có 01 CBVC tốt nghiệp tiến sĩ, 06 CBVC tốt nghiệp Thạc sĩ. Trường đồng thời cử CBVC đi tập huấn An toàn thông tin, 16 người tham dự khóa bồi dưỡng và cập nhật kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 2 và 3.
- Ngoài nước: Cử 01 viên chức đi đào tạo trình độ Tiến sĩ ở Ireland, 3 nhân viên đi thực tập ở nước ngoài. Đồng thời, tiếp nhận 01 viên chức hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ, 04 cán bộ viên chức hoàn thành chương trình thực tập về nước.

d) Công tác đánh giá CBVC và thi đua khen thưởng:

- Hoạt động tổng kết, đánh giá CCVC-NLĐ được triển khai theo đúng quy định về thời gian, trình tự thủ tục, đảm bảo khách quan, đánh giá đúng năng lực của CBVC-NLĐ. Các thông tin về hiệu quả hoạt động (từ đánh giá của sinh viên, CBVC, các cấp lãnh đạo) được tham khảo trong quá trình đánh giá và bình xét thi đua khen thưởng.
- Công tác tổng kết năm học, thi đua khen thưởng năm học đã được triển khai đúng kế hoạch đề ra, kịp thời khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong năm học, cụ thể: Nhà trường đã khen thưởng cho 26 tập thể lao động tiên tiến, 37 Chiến sĩ thi đua cơ sở, 243 lao động tiên tiến và đề nghị lên cấp trên các danh hiệu, hình thức khen thưởng cho tập thể và cá nhân ở các thành tích: Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen Giám đốc Đại học Quốc gia, Chiến sĩ thi đua Đại học Quốc gia, Chiến sĩ thi đua Bộ, Cờ thi đua và Bằng khen Bộ, Bằng khen Thủ tướng, Huân chương lao động hạng 3.

e) Thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động:

- Trường đã phối hợp cùng với cơ quan BHXH quản lý thực hiện rà soát thông tin trên Sổ BHXH của NLD để được in sổ mới và bàn giao cho người lao động tự quản lý. Điều chỉnh kịp thời các thông tin trên sổ, thẻ đảm bảo đúng quyền lợi của người lao động trong việc tham gia BHXH, BHYT, BHTN.
- Kịp thời giải quyết kịp thời các chế độ đối với người lao động theo quy định hiện hành như: Chế độ hưu trí, lưu hưu, thai sản, ốm đau, trợ cấp thôi việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

f) Các công tác khác:

- Tiếp nhận, lưu trữ và kịp thời phát hành công văn đi/đến.
- Giải quyết thủ tục cho hơn 100 lượt cán bộ viên chức người lao động đi công tác, dự hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ tổ chức tốt, an toàn các sự kiện của Trường như: Lễ tri ân đối với viên chức quản lý thôi nhiệm vụ, Lễ khai giảng năm học, Lễ công bố các quyết định bổ nhiệm nhân sự và các sự kiện do Đoàn Thanh niên, công tác viên tổ chức...
- Đưa đón CBVC an toàn, kịp thời.
- Đảm bảo công tác an ninh trật tự trong khuôn viên trường, không để xảy ra các sự cố mất mát tài sản và cháy nổ.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- Đáp ứng kịp thời hầu hết kế hoạch công việc của Trường, trong đó có nhiều việc phát sinh ngoài kế hoạch. Đảm bảo sự vận hành của Trường, sự phối hợp giữa các đơn vị trong Trường được diễn ra liên tục.
- Công tác tuyển dụng và giữ chân giảng viên đang gặp nhiều thách thức do có sự cạnh tranh về nguồn nhân lực đối với các doanh nghiệp về CNTT.

X. CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tình hình thực hiện:

a) Công tác phục vụ về cơ sở vật chất cho giảng dạy, nghiên cứu:

- Tính đến thời điểm hiện tại, trường có đã sử dụng 51 phòng học lý thuyết và 3 giảng đường, 15 phòng học thực hành các tòa nhà A,C,E, riêng tòa nhà B mới đưa vào sử dụng 11 phòng thực hành và 54 phòng lý thuyết chuẩn bị đưa vào sử dụng học kỳ mới. Trong tổng số các phòng học lý thuyết hiện tại đang sử dụng thì phòng chất lượng cao chiếm khoảng 70% số lượng phòng học.
- Hệ thống hỗ trợ phục vụ thông qua ứng dụng Zalo đang phát huy hiệu quả, trong năm qua phục vụ hơn 100 lượt yêu cầu hỗ trợ từ hệ thống.
- Đầu tư xây dựng thêm sân bóng rổ phục vụ nhu cầu luyện tập thể thao cho cán bộ và sinh viên. Tính đến nay, toàn trường có 1 phòng tập bóng bàn, 1 sân bóng đá mini, 1 sân bóng chuyên và 1 sân bóng rổ.
- Công tác thông tin tuyên truyền dần đi vào hoạt động ổn định với hệ thống bảng tin điện tử cập nhật hằng tuần các sự kiện nổi bật của nhà trường và các sự kiện sắp diễn ra.
- Xây dựng hệ thống trụ inox xung quanh trường phục vụ công tác tuyên truyền, thông tin quảng cáo hoạt động của các đơn.
- Xây dựng phòng trực tuyến tuyển sinh phục vụ xây dựng giáo trình điện tử phục vụ đề án CDIO, hỗ trợ công tác tư vấn tuyển sinh trực tuyến hàng năm của trường và Đại học Quốc gia.

b) Về công tác mua sắm và bảo trì trang thiết bị:

- Cung cấp, lắp đặt trang thiết bị cho gói thầu Phòng thí nghiệm phòng chống tấn công mạng, khoảng 7,9 tỷ
- Cung cấp, lắp đặt các trang thiết bị cho đề án Giáo dục 4.0, cử nhân tài năng.
- Hoàn thành lắp đặt và đi vào vận hành các trang thiết bị cho đề án 99
- Thay thế sửa chữa các thiết bị theo đề nghị của các đơn vị trực thuộc Trường một cách nhanh chóng, cố gắng giải quyết trong vòng 36 giờ.
- Thực hiện việc bảo trì âm thanh, máy chiếu, máy lạnh và các thiết bị liên quan đến Phòng học, phòng máy, phòng làm việc. Đảm bảo luôn trong tình trạng hoạt động tốt.

c) Về công tác xây dựng cơ sở hạ tầng

- Cải tạo được 4 phòng học ngoại ngữ tại khu nhà A: A301, A305, A307, A309.
- Hoàn thành đưa nhà B vào hoạt động.
- Hoàn thành các hạ tầng xung quanh nhà Phục vụ Sinh viên
- Đầu tư các trang thiết bị nội thất vào nhà Phục vụ sinh viên bằng nguồn tiền đầu tư bên ngoài, dự kiến đầu năm 2019 sẽ hoàn thành.
- Thực hiện công tác bảo trì các cơ sở hạ tầng các tòa nhà.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

a) Những kết quả đạt được:

- Về phần cung cấp thiết bị, sửa chữa: Khi có nhu cầu từ các đơn vị trong trường Phòng QTTB đã tiến hành kiểm tra, thay thế và mua sắm mới khi có nhu cầu thực sự cần thiết cho hoạt động của đơn vị đó. Đối với các trang thiết bị trong phòng học, ngay khi nhận được phản ánh từ diễn đàn sinh viên hoặc từ Bộ phận quản lý (Ban QLCS) Phòng QTTB đã liên hệ và sửa chữa trong vòng 36 giờ.
- Về phần xây dựng: Cuối tháng 8/2018 đưa nhà B vào hoạt động. Việc nhà B được đưa vào hoạt động góp phần giải quyết các khó khăn rất lớn của Trường là thiếu phòng học cho sinh viên, môi trường học được cải tạo, nâng cấp ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần học của các sinh viên nói chung và bộ mặt của Trường ĐHCNTT nói riêng, luôn luôn duy trì một mảng xanh thoáng mát cho sinh viên vui chơi và học tập. Việc hoàn thiện khối nhà phục vụ sinh viên tạo không gian nghỉ ngơi thư giãn cho sinh viên giờ nghỉ trưa, trong năm 2019 sẽ tạo ra được các khu ẩm thực, giao lưu tiếng Anh, phòng chuyên đề cho sinh viên sử dụng.

- Việc đấu thầu thành công và đưa các trang thiết bị thuộc các đề án các phòng thí nghiệm, các trang thiết bị của các đề án 4.0, cử nhân tài năng,... vào vận hành đã tạo ra nhiều cơ hội nghiên cứu cho các bạn sinh viên, giảng viên, nghiên cứu viên.

b) Những tồn tại:

- Hiện cơ sở hạ tầng của nhà C đang dần xuống cấp, đã làm công văn xin điều chỉnh dự án cải tạo lại nhà C, tuy nhiên vẫn chưa được phê duyệt.

XI.CÔNG TÁC KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH:

1. Tình hình thực hiện:

a) Chỉ tiêu thu nguồn thu đơn vị trong 10 tháng đầu năm 2018:

- Trong 10 tháng đầu năm 2018, Trường ĐH CNTT đã thực hiện tốt công tác thu – chi ngân sách năm 2018, cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 2018 (31/10/2018)
	TỔNG CỘNG	66.100	79.169
1	Thu học phí	51.800	72.972
2	Thu lệ phí	7.800	1.914
3	Thu khác	3.500	2.044
4	Thu từ hoạt động dịch vụ khoa học công nghệ và SXKD	3.000	1.139
5	Ước thu 2 tháng cuối năm 2018 cho dịch vụ khoa học công nghệ		400
6	Ước thu 2 tháng cuối năm 2018 cho học phí		500
7	Ước thu khác 2 tháng cuối năm 2018		200

Bảng 9: Tiến độ thu 10 tháng đầu năm 2018

- Như vậy trong 10 tháng đầu năm, Trường đã thực hiện đạt 120% so với chỉ tiêu giao thu của NSNN của Đại học Quốc Gia Tp. Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ thực hiện dự toán
	TỔNG CỘNG	66.100	79.169	120%

1	Thu học phí	51.800	73.472	142%
2	Thu lệ phí	7.800	1.914	25%
3	Thu khác	3.500	2.244	64%
4	Thu HDSXKD	3.000	1.539	51%

Bảng 10: Tỷ lệ thực hiện thu 10 tháng đầu năm 2018

b) Chỉ tiêu chi Ngân sách Nhà nước 10 tháng đầu năm 2018:

- Trường ĐH CNTT đã thực hiện chi Ngân sách Nhà nước như sau:

DVT: Triệu đồng

Nguồn	Kinh phí nhận trong năm	Kinh phí thực hiện đến 31/10/2018	Tỷ lệ giải ngân
Chi thường xuyên	28.045	20.450	73%
Đại học	12.100	11.872	98%
Sau đại học	10.212	9.988	98%
Chi không thường xuyên	15.945	8.578	54%
Giáo trình	80	0	0%
Kỹ sư, cử nhân tài năng	1.680	312	19%
Đảm bảo ATTT cho ĐHQG-HCM	660	400	61%
Đề án giáo dục 4.0	860	0	0%
Đề án ngoại ngữ quốc gia giai đoạn 2017-2025	150	0	0%

Bảng 11: Tiến độ chi ngân sách nhà nước 10 tháng đầu năm 2018

c) Chỉ tiêu thực hiện vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong 10 tháng đầu năm 2018:

- Trong năm 2018, Trường được cấp 4,4 tỷ đồng để thực hiện kế hoạch xây dựng cơ bản cho tiểu dự án thành phần thuộc dự án QG-04 và được cấp 3 tỷ cho Đầu tư nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo và nghiên cứu an toàn an ninh thông tin. Sau 10 tháng thì kết quả của việc sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản như sau:

Nội dung	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ thực hiện dự toán
TỔNG CỘNG	7.435	5.817	78%
Vốn Đầu tư XDCB	4.435	2.940	66%
Đầu tư nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo và nghiên cứu an toàn an ninh thông tin	3.000	2.877	96%

Bảng 12: Tiến độ chi XDCB 10 tháng đầu năm 2018

d) Chi từ nguồn thu đơn vị trong 10 tháng đầu năm 2018:

- Từ đầu năm 2018 đến nay Trường thực hiện các khoản chi cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

NỘI DUNG	NGUỒN THU ĐƠN VỊ	Tỷ lệ thực hiện trên tổng chi 10 tháng
Tổng	50.221	100%
A Chi cá nhân	25.801	51,37%
B. Chi nghiệp vụ	13.243	26,37%
C. Chi sửa chữa mua sắm	1.791	3,57%
D. Chi cho các đơn vị trực thuộc, công đoàn, đoàn thanh niên, chi tiếp khách..	1.935	3,85%
E. Xây dựng cơ bản	100	0,20%
F. Thuế năm 2017	921	2%
G. Trả nợ 3% Quỹ phát triển và hoạt động chung VNU + GGQP & LLCT	5.291	10,54%
H. Chi cho hoạt động chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học công nghệ	1.139	2,27%

Bảng 13: Tiến độ chi từ nguồn thu đơn vị 10 tháng đầu năm 2018

e) Ước thực hiện chi 02 tháng cuối năm 2018:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền
	Tổng cộng	27.265
1	Lương tháng và các khoản phụ cấp 11, 12/2018	5.600
2	BHXH, BHYT tháng 11,12	740
3	Phụ cấp ưu đãi	1.400
4	Học bổng sinh viên, miễn giảm	2.330
5	Chi hỗ trợ các khoa, bộ môn, Công Đoàn, Đoàn TN, CTSV, ...	1.000
6	Chi nghiệp vụ thường xuyên	1.500
7	Chi các hợp đồng dịch vụ, chuyển giao công nghệ, Chi các hợp đồng nghiên cứu khoa học, phần mềm	760
8	Giảng dạy	6.000
9	Thưởng 20/11	350
10	Trích nộp Quỹ phát triển và hoạt động chung VNU 2016-2017	2.459
11	Trích nộp Quỹ phát triển và hoạt động chung VNU 2017-2018	2.126
12	Các hợp đồng bảo trì sửa chữa, mua sắm trang thiết bị	3.000

Bảng 14: Ước chi 2 tháng cuối năm 2018

f) Ước lượng tình hình thu chi trong năm 2018 :

ĐVT: Triệu đồng

NỘI DUNG	TỔNG	NSNN	NGUỒN THU ĐƠN VỊ
Tồn đầu năm 2018	9.918	569	9.349
Dự thu trong năm 2018	114.649	35.480	79.169
Dự chi trong năm 2018	113.535	36.049	77.486
1. Tình hình chi 10 tháng đầu năm 2018	76.488	26.267	50.221
A Chi cá nhân	35.606	9.805	25.801
B. Chi nghiệp vụ	17.697	4.454	13.243

C. Chi sửa chữa mua sắm	7.982	6.191	1.791
D. Chi cho các đơn vị trực thuộc, công đoàn, đoàn thanh niên, chi tiếp khách..	1.935		1.935
E. Xây dựng cơ bản	5.917	5.817	100
F.Thuế năm 2017	921		921
G. Trả nợ 3% Quỹ phát triển và hoạt động chung VNU + GGQP & LLCT	5.291		5.291
H. Chi cho hoạt động chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học công nghệ	1.139		1.139
2. Tình hình dự chi 02 tháng cuối năm 2018	37.047	9.782	27.265
I. Dự chi T11,12	37.047	9.782	27.265
Dự tồn cuối năm 2018	11.032	0	11.032

Bảng 15: Ước lượng tình hình thu chi năm 2018

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- Nhìn chung trong 10 tháng đầu năm 2018, Trường đã nghiêm túc thực hiện kịp thời các yêu cầu báo cáo, dự toán, quyết toán theo định kỳ cũng như đột xuất của Trường và các cấp chủ quản.
- Thu vượt kế hoạch so với chỉ tiêu được giao đầu năm.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính theo qui định hiện hành.
- Quản lý tốt nguồn kinh phí có thu tại đơn vị theo yêu cầu của cấp chủ quản và theo qui chế chi tiêu nội bộ của Trường.
- Phối hợp chặt chẽ cùng các đơn vị có liên quan trong các mảng công tác tuyển sinh, giám sát các đơn vị trực thuộc trường.
- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động tài chính của các trung tâm và các cơ sở liên kết trong phạm vi chức năng của Trường.
- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện chuyên môn nghiệp vụ tài chính. Thực hiện nghiêm túc quy trình thực hiện chế độ báo cáo kế hoạch và dự toán, các báo cáo quyết toán, thống kê. Thực hiện tốt công tác xét duyệt dự toán, thẩm định quyết toán.
- Trường luôn nỗ lực tích cực trong việc tìm kiếm các nguồn lực tài chính, xây dựng cơ chế quản lý tài chính và phân bổ nguồn vốn nhằm xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, NCKH và các hoạt động khác.

XII. CÔNG TÁC THƯ VIỆN:

1. Tình hình thực hiện:

a) Công tác phục vụ:

- Phục vụ tốt nhu cầu mượn trả tài liệu giáo trình, tài liệu tham khảo cho CBGV và Sinh viên.
- Xây dựng Phòng đọc mở đã thu hút hơn 100 lượt bạn đọc vào sử dụng trong ngày.
- Tổ chức trưng bày sách hưởng ứng Ngày sách Việt Nam và Văn hóa đọc với chủ đề kỹ năng mềm và Đất nước - Con người Việt Nam.
- Xây dựng thí điểm mô hình phát triển Văn hóa đọc trong Thư viện.
- Phối hợp cùng Thư viện trường ĐH KHXH&NV tổ chức Ngày hội Thư viện chung của hệ thống Thư viện ĐHQG.

b) Công tác kỹ thuật:

- Theo dõi và bảo trì tốt phần mềm Thư viện, cập nhật dữ liệu độc giả mới kịp thời.
- Quản lý tốt phòng Máy tính. Đã lắp đặt 32 đầu mạng LAN phục vụ sinh viên truy cập internet hiệu quả hơn, thu hút rất nhiều bạn đọc sử dụng.

c) Công tác nghiệp vụ:

- Xử lý, bảo quản tốt các tài liệu, giáo trình, tài liệu ngoại văn, khóa luận, luận văn,... Xử lý và sử dụng kịp thời các giáo trình mới được xuất bản.
- Tham gia thường xuyên các chương trình tập huấn nghiệp vụ do hệ thống Thư viện ĐHQG-HCM tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

d) Công tác khác:

- Tham gia năng nổ các phong trào, hoạt động của Trường và ĐHQG-HCM tổ chức về văn thể mỹ.
- Thực hiện thường xuyên Công tác giáo trình;
- Hỗ trợ sao y đề thi các kỳ thi trong năm học, hỗ trợ sao y, in ấn cho bạn đọc Thư viện.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- Thư viện luôn cố gắng đáp ứng tốt nhu cầu của sinh viên, cán bộ nhân viên... nên không có sự phản ánh phàn nàn, góp ý tiêu cực nào từ độc giả.
- Xây dựng thành công Phòng đọc mở, độc giả có thể vào phòng đọc tự tìm tài liệu mình cần phục vụ nhu cầu tự học, trao đổi học tập. Tuy nhiên với số lượng mỗi ngày hơn 100 lượt/ ngày nên Phòng đọc đang quá tải về không gian và thiếu tủ để gửi balo túi xách cá nhân, vì vậy nhu cầu bạn đọc vẫn chưa được đáp ứng 100%.

- Việc lắp thêm khu mạng LAN thu hút nhiều bạn đọc đến với Thư viện, số lượng đến sử dụng Thư viện tăng nhiều lên rõ rệt, đặc biệt các giờ cao điểm sau khi hết tiết học.

XIII. CÔNG TÁC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN:

1. Tình hình thực hiện:

- Phòng datacenter hoạt động ổn định giúp các hệ thống CNTT của trường hoạt động ổn định và hiệu quả, hệ thống UIT-Cloud tiếp tục phát huy hiệu quả khi triển khai cho nhiều đối tượng và các cá nhân thuộc ĐHQG-HCM.
- Trong năm 2018 trường tiếp tục hoàn thiện và nâng cấp các ứng dụng quản lý đã triển khai như quản lý đào tạo; quản lý lương, TNCN; quản lý KHCCN. Đáp ứng yêu cầu của các bộ phận quản lý và cung cấp được nhiều dịch vụ tiện ích cho CCVC-NLĐ và SV.
- Xây dựng hệ thống quản lý cho công đoàn.
- Hỗ trợ CCVC-NLĐ và SV sử dụng, khai thác các hệ thống CNTT như cổng thông tin, email, forum, Microsoft Imagine, Office365 hiệu quả.
- Các hệ thống hỗ trợ, phục vụ học tập, nghiên cứu, giảng dạy của sinh viên và giảng viên cũng được cập nhật, bổ sung và hoàn thiện theo nhu cầu.
- Hệ thống hỗ trợ tra cứu và điều hành đã cung cấp được các thông tin tra cứu cơ bản phục vụ lãnh đạo Nhà trường và lãnh đạo các đơn vị.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- o Tuy đã cố gắng hoàn thiện các hệ thống quản lý, nhưng nhu cầu luôn phát sinh và ngày càng cao hơn nên việc đáp ứng nhu cầu cũng ở mức độ nhất định.
- o Với việc phát triển của công nghệ và xu hướng tự động hóa ngày càng cao, việc tiếp tục nâng cấp các hệ thống quản lý và xây dựng mới các hệ thống tổng hợp, phân tích thông tin và ra quyết định là yêu cầu tất yếu. Trường cần duy trì và phát triển đội ngũ phát triển ứng dụng, đồng thời cần bố trí nguồn kinh phí phù hợp cho công tác tin học hóa.

XIV. HOẠT ĐỘNG CÁC TRUNG TÂM

1. Tình hình thực hiện:

a) Trung tâm phát triển công nghệ Thông tin:

Trong năm học 2017-2018, Trung tâm phát triển Công nghệ thông tin đã có các hoạt động nổi bật như sau:

- Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống đào tạo trực tuyến, công

nghệ đào tạo, đội ngũ giáo viên có chất lượng hơn, mở rộng các kênh quảng cáo thông qua các ngày hội việc làm, lực lượng sinh viên trường Đại học Công nghệ Thông tin nhằm xứng đáng với truyền thống của Trung tâm đã xây dựng được trong thời gian qua.

- Thực hiện việc hoàn chỉnh ngân hàng câu hỏi thi “Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản và nâng cao”.
- Về tuyển sinh chương trình đào tạo Cử nhân từ xa qua mạng trong năm học 2017-2018:
 - o Ngành Mạng máy tính và Truyền thông: 27 sinh viên
 - o Ngành Công nghệ Thông tin: 32 sinh viên.
 - o Tháng 8/2018, khai giảng 2 lớp CN2K24 và HCD14: 19 sinh viên
- Hiện nay ngoài Website chính, Trung tâm còn có hệ thống tài nguyên học tập cho sinh viên trên Youtube và Facebook. Hệ thống tài nguyên thường xuyên được cập nhật hàng ngày để đáp ứng như cầu học tập của sinh viên.
- Trung tâm đã phát triển thêm các cơ sở đào tạo chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản và nâng cao trên cơ sở các tài liệu của Trung tâm đã xây dựng. Các cơ sở liên kết đều được cung cấp tài liệu và các địa chỉ thi thử riêng để phục vụ cho học viên của cơ sở luyện thi.

b) Trung tâm Ngoại ngữ:

- Trung tâm Ngoại ngữ (TTNN) chịu trách nhiệm giảng dạy các môn học Tiếng Anh cho sinh viên ĐH chính qui, chương trình chất lượng cao, chương trình cao học cùng các môn học khác về tiếng Anh của chương trình tiên tiến của trường.
- TTNN đã thiết kế chương trình giảng dạy tiếng Anh mới với 5 môn tiếng Anh áp dụng cho sinh viên khoá tuyển từ 2017 trở đi; Trung tâm cũng đang thực hiện cập nhật lại các môn học tiếng Anh khác trong chương trình tiên tiến của Trường.
- TTNN đã tổ chức nhiều hoạt động nhóm, sự kiện giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong dạy và học tiếng Anh.
- Thiết kế lại CTĐT tiếng Anh cho các hệ của trường để áp dụng vào giảng dạy từ học kỳ 1 năm học 2018-2019. Trong đó bao gồm thiết kế lại khung giảng dạy và đề cương chi tiết các môn học tiếng Anh.
- Tổ chức biên soạn Lesson Plan cho toàn bộ các môn học tiếng Anh, biên soạn tài liệu học tập cho môn Anh Văn 3 và 4.
- Tổ chức Seminar chia sẻ kinh nghiệm, tập huấn CB-GV cho hầu hết mọi CB-GV

trong TTNN.

c) Trung tâm An ninh mạng:

Trung tâm An ninh mạng (TTANM) nghiên cứu phát triển các sản phẩm phần cứng, mềm về an toàn thông tin - chuyển giao công nghệ, kinh doanh các sản phẩm; thực hiện các dịch vụ về công nghệ thông tin, an toàn thông tin; Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, đào tạo ngắn hạn theo lĩnh vực đăng ký, cấp giấy chứng nhận... TTANM đã thực hiện các hoạt động sau:

- Trung tâm đã đào tạo và cấp chứng chỉ 02 lớp CEH.
- Trung tâm đã triển khai 01 lớp đào tạo an toàn thông tin dành cho người dùng cuối (Bộ Tư lệnh TP.HCM).
- Hoàn thiện các thủ tục đăng ký trở thành đối tác Cisco Academy.
- Thực hiện dự án Tư vấn, thiết kế xây dựng kế hoạch và kịch bản tổng thể phục vụ hạng mục, công việc “Diễn tập bảo vệ hệ thống thông tin Tp.HCM năm 2017”.
- Đánh giá an ninh, an toàn thông tin ứng dụng di động cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Di động Trực tuyến (Momo).
- Đánh giá an ninh, an toàn thông tin cho hệ thống Website cho Trung tâm Ứng dụng Công nghệ Thông tin Phía Nam.
- Thẩm tra thiết kế thi công và dự toán Thuộc dự án Xây dựng hệ thống thông tin chính quyền điện tử tỉnh Đồng Tháp cho Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Tháp.
- Cung cấp giải pháp phần mềm: phát triển và khai thác hệ thống báo động an ninh cho Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật - Công nghệ Minh Tâm (chuẩn bị nghiệm thu).
- Triển khai Dịch vụ Demo giải pháp, Diễn tập an toàn thông tin, POC/POV cho Công ty TNHH Cisco Systems Việt Nam.
- Kiểm tra các mảng về ATTT của đơn vị vận hành hệ thống thông tin ĐHQG-HCM.
- Đánh giá độc lập về an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin quan trọng của ĐHQG-HCM.
- Đánh giá an ninh, an toàn thông tin cho hệ thống Website cho Văn phòng HĐND và UBND Quận 3.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

a) Trung tâm phát triển Công nghệ thông tin:

- Hiện doanh thu của Trung tâm đang dần phục hồi sau khi đợt suy giảm rất lớn vào 6 tháng đầu năm 2017, từ tháng 1 năm 2018 đến nay doanh thu khả quan nhiều. Tuy có nhiều khó khăn, trung tâm luôn đảm bảo tốt mọi quyền lợi của cán bộ công nhân viên về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, tiền thưởng, nghỉ lễ, nghỉ hè.
- Trung tâm hiện có một đội ngũ cán bộ tốt, có tinh thần làm việc trách nhiệm cao, chấp hành tốt nội quy cơ quan, có một số sản phẩm KHCCN đang phát triển và hoàn thiện.
- Đánh giá hoạt động năm học 2017-2018, Trung tâm được đánh giá là Tập thể lao động tiên tiến.
- Công tác tuyển sinh hệ Cử nhân từ xa qua mạng đang có dấu hiệu suy giảm nên Trung tâm sẽ cố gắng triển khai thêm những biện pháp mới cho công tác tuyển sinh

b) Trung tâm Ngoại ngữ:

- Các giảng viên đã hoàn thành tốt công tác giảng dạy được phân công. Hầu hết các CB-GV (bao gồm cả các GV mời giảng) đều thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy.
- Toàn thể CB-GV đều nhiệt tình, năng nổ, tích cực tham gia xây dựng CTĐT tiếng Anh và phương pháp tổ chức - giảng dạy mới. Tất cả CB-GV đều đoàn kết và xác định rõ vai trò, trách nhiệm về việc giảng dạy tiếng Anh.
- Tuy nhiên, các kế hoạch triển khai của TTNN còn chậm

c) Trung tâm An ninh mạng:

- Có đội ngũ nhân viên trẻ, nhiệt huyết, năng động có chuyên môn tốt.
- Được sự tin nhiệm của nhiều đơn vị có uy tín. Nhân viên TTANM có sự cầu thị trong công việc.
- Bên cạnh đó TTANM có cơ cấu tổ chức chưa hoàn thiện. Vì vậy TTANM sẽ tuyển dụng bộ phận kế toán, kinh doanh, tiếp thị, chăm sóc khách hàng.

XV. ĐOÀN THANH NIÊN - HỘI SINH VIÊN:

1. Tình hình thực hiện:

- Các hoạt động được tổ chức tốt ở hai hướng, đó là tổ chức trực tiếp tại trường cho sinh viên tham gia, tận dụng các giờ nghỉ trưa, giải lao của sinh viên, đồng thời phát huy thế mạnh trên các kênh online. Hầu hết các hoạt động đều có sự cải tiến về cách thức tổ chức để không rơi vào lối mòn.
- Phát huy tốt chuyên môn của nhà trường công tác và trong việc hỗ trợ các đơn vị

ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động.

- Tiếp tục gắn kết được sự chỉ đạo, hỗ trợ từ các chi bộ/Ban chủ nhiệm khoa với các cơ sở Đoàn, Hội trực thuộc. Nhiều đoàn cơ sở đã tổ chức hoạt động mang tính chuyên môn của Khoa và được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ lớn từ Khoa, Bộ môn, có hoạt động tổ chức quy mô cấp thành.
- Hoạt động chuyên môn, học thuật được chú trọng và được sự quan tâm hơn của nhà trường, năm qua sinh viên trường ĐH CNTT hầu như đã có mặt trong các cuộc thi học thuật từ cấp Thành đến cấp Trung ương và khu vực.
- Văn hóa đọc trong sinh viên được quan tâm thực hiện, từ cấp cơ sở tới cấp trường, nòng cốt là câu lạc bộ Sách và Hành động UIT.
- Các hoạt động tương tác trực tiếp được tổ chức nhiều hơn, đồng đều ở các lĩnh vực. Đặc biệt việc trang bị kỹ năng thực hành xã hội được thực hiện xuyên suốt năm học, bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.
- Đẩy mạnh tham gia các hoạt động các đơn vị sự nghiệp của Thành Đoàn tổ chức như Nhà văn hóa Sinh viên, Trung tâm Hỗ trợ Học sinh Sinh viên TP. Hồ Chí Minh, Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ trẻ Thành Đoàn.
- Hoạt động của Đoàn trường, các cơ sở Đoàn tiếp tục có tính hướng ngoại tốt hơn trong việc phối hợp tổ chức các hoạt động chung trong và ngoài trường, 100% cơ sở đã có mối liên hệ với các đơn vị bạn trong tổ chức hoạt động.
- Công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn trường đã được tăng cường thực hiện đảm bảo phát huy tốt vai trò của từng thành viên Ủy Ban Kiểm tra. Ủy Ban Kiểm tra đã có dấu mộc riêng.
- Công tác cán bộ và tập huấn được đầu tư bài bản hơn, chất lượng và số lượng đều tăng rõ rệt.
- Một số con số, mô hình, giải pháp hiệu quả có thể kể đến như: số hóa thông tin liệt sĩ cho các nghĩa trang liệt sĩ TP. HCM, số hóa thông tin Ba má phong trào TP. HCM, Nhịp sống Sinh viên, kênh vinh danh <http://vinhdanh.uit.edu.vn>, 100% cơ sở tổ chức ôn tập kiến thức cho sinh viên trước các kỳ thi, cuộc thi tiếng anh “Speak It Out, Festival English in UIT”, kết nạp được 10/13 tổng số đảng viên mới trong toàn Đảng bộ từ đoàn viên ưu tú.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

a) Kết quả thi đua năm học 2017-2018:

- Đoàn trường, Hội Sinh viên trường xếp loại xuất sắc trong năm học. Bằng khen của Trung ương Đoàn, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam
- Đạt giải thưởng “Bồ Câu Trắng” cho mô hình, giải pháp hiệu quả trong công tác Hội.

b) Những tồn tại:

- Sinh hoạt đoàn trong cán bộ trẻ còn rất nhiều khó khăn, còn nhiều cán bộ trẻ trong độ tuổi đoàn không sinh hoạt đoàn.
- Tính chấp hành của các cơ sở Đoàn, Hội trực thuộc chưa thực sự tốt dẫn đến một số hoạt động còn chậm tiến độ đề ra.

XVI. CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN:

1. Tình hình thực hiện:

- Công đoàn Trường đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, kế hoạch, quy định của ngành; nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Tổ chức thực hiện tốt việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phát động phong trào “Người tốt, việc tốt” trong toàn thể CBVC-NLĐ.
- Công đoàn Trường luôn khuyến khích các cán bộ, giảng viên tiếp tục học tập và nâng cao trình độ, mọi chế độ, chính sách luôn được thể hiện trong quy chế của Nhà trường, trong trường hợp có những khó khăn gì cần giải quyết, Công đoàn luôn hỗ trợ để giải quyết kịp thời các chế độ theo quy định.
- Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ tại đơn vị: Đơn vị đã tổ chức Hội thao truyền thống “Mừng Đảng- Mừng Xuân 2018” lần thứ 12; Tổ chức hoạt động giao lưu thể thao Công đoàn Bệnh viện Nhi đồng 1; Giao lưu với các Công đoàn trong khối ĐHQG-HCM dịp các ngày lễ lớn. Tổ chức giải bóng đá Tứ Hùng. Tổ chức thành công Hội thi “Tìm hiểu Chủ tịch Tôn Đức Thắng – Một nhân cách lớn”.
- Tham gia cùng Công đoàn ĐHQG-HCM giao lưu các Công đoàn cơ sở đầu nhiệm kỳ.
- Tổ chức các chuyến dã ngoại cho CBVC-NLĐ nữ chào mừng Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. Hỗ trợ 50% kinh phí các bé con CBVC tham dự trại hè Thanh đa. Hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, bệnh tật, bị tai nạn lao động cho 16 CBVC-NLĐ với 33.100.000 VNĐ. Tổ chức khám sức khỏe toàn thể CBVC-NLĐ.

- Tổ chức cho 40 các bé thiếu nhi đi dã ngoại tại Nông Trang Xanh tại Củ Chi. Tặng 220 phần quà là bánh trung thu cho các em thiếu nhi con CBVC-NLĐ dịp Tết Trung thu. Tổ chức cho 30 bé từ 7-16 tuổi lớp lập trình tư duy dịp hè.
- Tặng quà cho 21 cho gia đình chính sách trong Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7 với số tiền 10.500.000đ.
- Khuyến khích các cháu là con của CBVC có thành tích học tập xuất sắc trong năm học 2016-2017, Công đoàn Trường đã trao những suất học bổng Nguyễn Đức Cảnh cho 62 cho các cháu với trị giá 12,600,000đ và 04 suất học bổng Nguyễn Đức Cảnh cấp ĐHQG-HCM.
- Phối hợp với Chính quyền tổ chức 02 đợt nghỉ hè tại Kê Gà và Cao Bằng cho hơn 156 CBVC-NLĐ tham gia với số tiền trên 400,000,000đ
- Tích cực tham gia các hoạt động công tác xã hội do Công đoàn ĐHQG-HCM và Liên đoàn Lao động Thành phố tổ chức. Đồng thời, Công đoàn Trường tổ chức công tác từ thiện Mùa Xuân Yêu Thương năm 2018 tại Bình Phước với số tiền trị giá tương đương 60.800.000đ (gồm: gạo, mì tôm, đường, bột ngọt, sữa...).
- Công đoàn Trường đã ký kết nghĩa với Phòng An ninh xã hội Công an tỉnh Bình Phước trong công tác vận động tặng quà các gia đình khó khăn các xã biên giới của Bình Phước.

2. Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại:

- Được sự lãnh đạo của Công đoàn ĐHQG-HCM, Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, sự hỗ trợ của Ban giám hiệu và tham gia tích cực các hoạt động của công đoàn viên của Trường... Công đoàn Trường đã ổn định cơ cấu tổ chức trong thời gian đầu nhiệm kỳ, cùng với sự nỗ lực chung của Ban Chấp hành, Công đoàn bộ phận và toàn thể Công đoàn viên, Công đoàn Trường thật sự có bước tiến dài trong tất cả các hoạt động nhằm khuyến khích, động viên tinh thần CBVC-NLĐ hăng say, nỗ lực cống hiến hết mình trong công việc.
- Tính năng động, sáng tạo được phát huy nhờ việc trẻ hóa các thành viên trong Ban Chấp hành giúp cho công tác Công đoàn được triển khai nhanh chóng, hiệu quả hơn trong tất cả các hoạt động. Hoạt động của Công đoàn Trường đã đi vào nề nếp. Có nhiều hoạt động nổi bật tại đơn vị và tham gia hoạt động Công đoàn cấp trên.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục về các chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Công đoàn,...

- Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công đoàn viên; hỗ trợ Công đoàn viên khó khăn tại đơn vị.
- Thực hiện tốt các hoạt động xã hội, từ thiện như: đóng góp quỹ “Vì người nghèo”, tặng quà cho đồng bào dân tộc khó khăn tại tỉnh Bình Phước
- Bằng khen Liên đoàn Lao động TP.HCM năm học 2016-2017 theo quyết định 56/QĐ-LĐLĐ ngày 25/10/2017
- Giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh Bình Phước cho Công đoàn Trường về những đóng góp chương trình công tác xã hội Mùa Xuân Yêu Thương trong 05 năm liên tiếp tại Bình Phước.

DỰ THẢO

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - TƯ TƯỞNG:

Năm 2019 là năm thứ 4 Đảng ủy triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ Trường, nhiệm kỳ 2015- 2020, căn cứ Chương trình làm việc toàn khóa, Đảng bộ Trường đề ra một số phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và sinh viên, tạo sự đồng thuận, thống nhất với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, các giải pháp về phát triển hiến lược của Trường. Triển khai trong toàn đảng viên việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.
- Đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề năm 2019.
- Phối hợp chính quyền thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, trong đó chú trọng đến việc chuẩn hóa trình độ lý luận chính trị đối với một số cán bộ chủ chốt, cán bộ nguồn của đơn vị. Thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04-11-2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.
- Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, phát triển ít nhất 10 đảng viên trong năm 2019.
- Tiếp tục củng cố hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của các chi bộ trực thuộc, xây dựng tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, tổ chức Đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC:

- Tuyển sinh đại học hệ chính quy đạt chỉ tiêu và tuyển được nhiều thí sinh giỏi.
- Rà soát cập nhật các văn bản quản lý đào tạo theo quy định mới của cấp trên và phản hồi của các bên liên quan.
- Tiếp tục triển khai Đề án Đào tạo trực tuyến.
- Tiếp tục công tác mở chương trình liên kết ngành KHMT và Mạng máy tính và An toàn thông tin với Đại học Birmingham City.
- Mở chương trình chất lượng cao ngành Thương mại Điện tử.
- Mở chương trình liên kết với ĐH Kinh tế-Luật.
- Phối hợp tốt các đơn vị trong trường để tổ chức, quản lý thực hiện kế hoạch đào tạo đúng tiến độ, đúng quy định.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng văn bản quy định, quy trình quản lý đào tạo đại học.
- Áp dụng phương thức giảng dạy trực tuyến thử nghiệm cho hệ chính quy, tiến đến đổi mới đào tạo từ xa.

III. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC:

- Thực hiện công tác quảng bá tuyển sinh theo chương trình của ĐHQG-HCM. Tiếp tục thực hiện cách quảng bá theo cách riêng của trường.
- Mở được ngành đào tạo HTTT và ngành An toàn thông tin cho đào tạo sau đại học.
- Tăng cường công tác quản lý để tăng số học viên và NCS tốt nghiệp đúng hạn.

IV. CÔNG TÁC KHOA HỌC-CÔNG NGHỆ:

- Trình đề án xây dựng tạp chí Công nghệ thông tin- truyền thông.
- Chuẩn hóa hoạt động quyết toán tài chính đề tài KH-CN.
- Rà soát, chọn lựa các hướng nghiên cứu ưu tiên.
- Đầu tư nguồn lực cho các nhóm nghiên cứu mạnh.
- Hiện thực hóa các sản phẩm khoa học tiềm năng.
- Tiếp tục đầu tư cho các phòng thí nghiệm.
- Tập trung đầu tư cho các nhóm nghiên cứu, hướng nghiên cứu được chọn.
- Đẩy mạnh phong trào NCKH trong CB, SV, tăng số bài báo khoa học.
- Tổ chức thành công hội nghị khoa học MAPR 2019.
- Hoàn thành đề án thành lập CityNow - UIT lab.

V. CÔNG TÁC QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI:

- Tiếp tục phát triển, xây dựng hình ảnh thương hiệu của Trường.
- Tiếp tục duy trì và xây dựng mối quan hệ với đối tác chiến lược và các tổ chức tài

trợ, tìm kiếm nguồn tài trợ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động khác của trường. Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài nước tổ chức các hội thảo chuyên đề, hội nghị quốc tế về công nghệ thông tin và truyền thông.

- Tiếp tục hỗ trợ các giảng viên, cán bộ nghiên cứu trong Trường tìm nguồn học bổng, tài trợ từ các đơn vị trong và ngoài nước; Vận động, tìm nguồn tài trợ học bổng, trang thiết bị đầu tư cho đào tạo, nghiên cứu; Cung cấp thông tin kịp thời cho trường, khoa, đơn vị trực thuộc trường các vấn đề liên quan đến công tác đối ngoại; Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ quản lý công tác đối ngoại là nhiệm vụ thường xuyên trong suốt năm học của công tác quan hệ đối ngoại.
- Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác tiềm năng để mở rộng quan hệ trong lĩnh vực đào tạo và giáo dục, cụ thể hóa bằng việc ký kết văn bản ghi nhớ hướng đến văn bản thỏa thuận hợp tác giữa hai bên.

VI. CÔNG TÁC SINH VIÊN:

- Tham mưu BGH ban hành Quy chế Công tác Sinh viên mới: đổi mới cơ bản các công tác ĐRL, Học bổng KKHT, Học bổng tài trợ
- Hỗ trợ Khoa trong Công tác Sinh viên: Cố vấn học tập, Điểm rèn luyện
- Thực hiện một cách cơ bản việc đào tạo kỹ năng và thái độ cho SV thông qua dự án xây dựng bản thân SV.
- Tạo bước đột phá trong công tác vận động nguồn lực từ doanh nghiệp và cựu SV.

a) Đối với các CTDB:

- Tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại khóa, nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên: teambuilding, khóa học ngắn hạn về các kỹ năng (giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình)
- Phối hợp với các Khoa tăng cường hợp tác doanh nghiệp, hỗ trợ sinh viên nguồn doanh nghiệp nhận thực tập uy tín, đảm bảo chất lượng đầu ra cho sinh viên chương trình tiên tiến, chất lượng cao, đồng thời qua đó cũng tìm kiếm nguồn tài trợ về học bổng.

VII. CÔNG TÁC THANH TRA - PHÁP CHẾ - ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG:

1. Công tác ĐBCL:

- a) Hoàn chỉnh và vận hành hiệu quả hệ thống Đảm bảo chất lượng bên trong (IQA):

- Rà soát, cập nhật và xây dựng các quy định, quy trình nhằm vận hành, kiểm soát và đảm bảo chất lượng các hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.
- Giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện các quy định, quy trình ĐBCL về công tác hỗ trợ đào tạo.
- Khảo sát các bên liên quan
- Cập nhật BCTĐG theo bộ tiêu chuẩn cấp Trường mới do Bộ GD-ĐT ban hành (theo AUN-QA) phục vụ đánh giá giữa kỳ.
- Tập huấn/ hội thảo về ĐBCL và KĐCL.

b) Đánh giá, kiểm định chất lượng đào tạo (AUN/ MOET):

- Đánh giá chính thức CTĐT KHMT theo AUN-QA (tháng 01/2019)
- Đánh giá ngoài nội bộ CTĐT CNTT theo AUN-QA.
- Đánh giá chính thức CTĐT KTPM theo AUN-QA.
- Đánh giá nội bộ CTTT HTTT theo AUN-QA.
- Cải tiến các CTĐT còn lại (HTTT, TT-MMT, KHMT) sau đánh giá ngoài, đánh giá ngoài nội bộ và đánh giá nội bộ.
- Đánh giá giữa kỳ cấp CSGD theo tiêu chuẩn MOET/ AUN-QA

2. Công tác thanh tra:

- Thanh tra công tác tuyển sinh ĐH, SDH.
- Thanh tra việc thực hiện quy định thi cử; quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ.
- Kiểm tra hoạt động của các Trung tâm.
- Kiểm tra công tác tổ chức quản lý, nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng KH-CN.
- Kiểm tra việc áp dụng, triển khai các văn bản quản lý nội bộ của Trường ở các Khoa/Bộ môn.

3. Công tác pháp chế:

- Tham mưu, tư vấn BGH và các đơn vị trong Trường các vấn đề liên quan đến tính pháp lý.
- Kiểm tra tính pháp lý dự thảo VBQLNB trước khi ban hành.
- Rà soát, kiểm tra các VBQLNB đã ban hành.
- Triển khai ngày Pháp luật Việt Nam.
- Góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước gửi góp ý
- Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo.

VIII. CÔNG TÁC TỔ CHỨC-CÁN BỘ:

- Gia tăng đội ngũ nhân lực có trình độ sau đại học, đặc biệt là số lượng Tiến sĩ. Tiếp tục cử người tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn trong và ngoài nước.
- Hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức các đơn vị trong Trường.
- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho CBVC-NLĐ theo quy định hiện hành.
- Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên trường, không để xảy ra các sự cố mất mát tài sản.

IX. CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Công tác phục vụ Ban QLCS:

- Xây dựng và hoàn thiện phòng ghi hình phục vụ đề án 4.0 và các hoạt động truyền thông khác.
- Xây dựng phương án vận hành, đưa khu B đi vào hoạt động.
- Phối hợp cùng Công Đoàn, Đoàn TN thực hiện kế hoạch trồng mới 1000 cây xanh trong khuôn viên Trường.
- Xây dựng không gian tự học phục vụ các sinh viên thuộc chương trình đại trà, mở rộng không gian tự học cho các sinh viên thuộc các chương trình đặc biệt đang quá tải.
- Bố trí nước uống phục vụ sinh viên khu E và khu B.

2. Công tác xây dựng cơ bản của phòng QTTB:

- Cải tạo nhà C (nếu được cấp vốn)
- Xây dựng khối phòng học - phòng máy thực hành A (nếu được cấp vốn)
- Xây dựng các phòng chuyên đề, các khu vực phục vụ thức ăn nhanh tại nhà Phục vụ Sinh viên
- Bảo trì, duy tu lại các cơ sở hạ tầng đã xuống cấp
- Cải tạo thêm một số phòng học anh văn theo tiêu chuẩn quốc tế (nếu được cấp vốn)
- lắp đặt thêm hệ thống máy lạnh phục vụ cho các phòng học và phòng máy nhà B

X. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH:

- Trường tiếp tục đề cao tiêu chí nâng cao năng lực công tác kế hoạch tài chính, đổi mới công tác xây dựng kế hoạch, quản lý điều hành và sử dụng Ngân sách Nhà nước. Tập trung khai thác các nguồn lực tài chính và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học.
- Thực hiện triển khai đề án đổi mới cơ chế hoạt động Trường cho niên khóa 2019-

2020 nếu đề án được duyệt trong năm 2019.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình thực hiện chế độ báo cáo kế hoạch và dự toán, các báo cáo quyết toán, thống kê. Thực hiện sát công tác xét duyệt dự toán, thẩm định quyết toán.
- Tích cực tìm kiếm các nguồn lực tài chính, xây dựng cơ chế quản lý tài chính và phân bổ nguồn vốn nhằm xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, NCKH và các hoạt động khác.
- Xem xét và bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ rõ ràng, hợp lý cho năm 2019.
- Thực hiện tốt công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc.

XI. CÔNG TÁC THƯ VIỆN:

- Lên kế hoạch chuẩn bị tiếp nhận mặt bằng tầng 2 Thư viện để xây dựng kho tài liệu mở, mở rộng diện tích phục vụ, tạo không gian rộng rãi hơn, thoải mái hơn.
- Tiếp tục thực hiện công tác quảng bá Thư viện trong và ngoài hệ thống ĐHQG-HCM.
- Quản lý tốt phần mềm quản lý thư viện, đưa các dữ liệu điện tử (tài liệu nội sinh) lên trang web Thư viện và đăng tải các quy định sử dụng đầy đủ nhất.
- Hoàn thiện các trang thiết bị hỗ trợ trong hoạt động thư viện (kệ sách, tủ trưng bày, xe đẩy sách, giá chắn sách, bàn ghế,...)
- Thực hiện lấy các yêu cầu bổ sung tài liệu từ các Khoa/Bộ môn, cán bộ, sinh viên nhằm tăng cường, bổ sung các đầu sách đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu của bạn đọc.

XII. HOẠT ĐỘNG CÁC TRUNG TÂM:

1. Trung tâm phát triển Công nghệ thông tin:

Năm 2019 Trung tâm tiếp tục đầu tư thực hiện:

- Nâng cấp phần mềm thi trắc nghiệm đáp ứng nhu cầu mới về định dạng câu hỏi (bổ sung nhiều hình ảnh trong câu hỏi, hiện nay chỉ được 1 hình ảnh).
- Rà soát, so sánh, đánh giá hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm của CITD so với các đơn vị thạc như: ĐHKH Tự nhiên, ĐH Bách Khoa...
- Chuẩn hóa tài liệu ôn tập bồi dưỡng kiến thức về CNTT cơ bản và nâng cao.
- Tiếp tục nâng cấp ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm.

2. Trung tâm Ngoại ngữ:

Năm 2019 là năm TTNN phải tập trung hoàn thiện cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động với các nội dung, mục tiêu mong muốn thực hiện:

- Xây dựng đề án nghiên cứu chuyển đổi TTNN sang mô hình tự chủ;
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tuyển dụng thêm đội ngũ giảng viên;
- Hoàn thành tốt công tác giảng dạy các môn trong CTĐT chính quy, hoàn thiện học liệu học tập cho tất cả các môn AV, in bán lưu hành nội bộ;
- Hoàn thiện hệ thống học tập online AV3-->5, vận hành hệ thống và thu phí dịch vụ với mỗi account;
- Tuyển sinh các lớp ngoài chính quy, các khoá rèn luyện kỹ năng vượt ít nhất 10% so với năm 2018;
- Thực hiện đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020;
- Hoàn thành 2 phòng học và thi theo chuẩn và trở thành Test Side của IIG;
- Làm hồ sơ xin phép cấp chứng chỉ tương đương B1, B2;
- Tổ chức giảng dạy tiếng Nhật

3. Trung tâm An ninh mạng:

- Phát triển đội ngũ nhân viên, nâng cao chất lượng kỹ thuật.
- Tuyển dụng nhân sự phụ trách bộ phận kinh doanh.Đẩy mạnh công tác tiếp thị quảng cáo.
- Phối hợp với Phòng thí nghiệm An toàn Thông tin tổ chức các buổi học thuật, các buổi seminar chia sẻ kinh nghiệm.
- Xây dựng hệ thống quản lý dự án.
- Xây dựng quy trình tiếp nhận và triển khai dự án, hình thành các bộ phận chuyên trách.
- Thiết kế lại chương trình đào tạo CEH, phân hóa thành các lớp để sinh viên năm nhất có thể đăng ký.

XIII. ĐOÀN THANH NIÊN - HỘI SINH VIÊN:

- Tổ chức đại hội Đại biểu Đoàn trường nhiệm kỳ VI (2019 - 2022)
- Tập trung triển khai các giải pháp thực hiện chỉ thị 05-CT/TW.
- Đổi mới các giải pháp thực hiện giáo dục Đoàn viên, thanh niên trong giáo dục truyền thống, pháp luật, đạo đức lối sống, ...
- Duy trì chương trình “Nhịp sống sinh viên”
- Triển khai kế hoạch “**Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp**”, “**văn hóa thưởng thức**” trong sinh viên.
- Xây dựng các video clip “**clip 5 phút mẹo vặt trong công nghệ thông tin**”

mang thương hiệu UIT.

- Tổ chức/Phối hợp tổ chức các cuộc thi ý tưởng sáng tạo, Hội nghị khoa học trẻ, giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học, ...
- Bước đầu xây dựng hệ thống “**xếp hạng sinh viên UIT**”
- Xây dựng mô hình “**Học kỳ sinh viên IT**” cho học sinh trung học phổ thông.
- Triển khai dự án “**Quản lý bến đò Thạnh An - Cần Thạnh theo thời gian thực**” tại huyện Cần Giờ, Tp. HCM.
- Thực hiện công trình trồng mới hơn 1000 cây xanh trong khuôn viên trường.
- Tạo môi trường sinh hoạt ngoại ngữ cho sinh viên, hướng đến thành lập CLB tiếng Nhật tại trường.
- Duy trì có hiệu quả các hoạt động: xuân tình nguyện, mùa hè xanh, thủ lĩnh sinh viên, ngày hội Chào tân sinh viên, văn minh học đường, ...
- Hoàn thiện kênh vinh danh các gương sáng sinh viên của Trường <http://vinhdanh.uit.edu.vn>
- Triển khai bình chọn các danh hiệu: Sinh viên 5 tốt, cán bộ, giảng viên trẻ tiêu biểu, thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác, ...
- Tổ chức tập huấn thường xuyên cho cán bộ Đoàn, Hội các cấp.
- Thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên, giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp.
- Ứng dụng chuyên môn để duy trì thực hiện các công trình “Số hóa thông tin Ba, Má phong trào Học sinh, Sinh viên Thành phố” và “Số hóa bia mộ Liệt sĩ tại các nghĩa trang Liệt sĩ”.

XIV. CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN:

- Tiếp tục thực hiện tốt việc thực hiện Điều lệ Công đoàn; Công tác báo cáo định kỳ; Công tác thi đua khen thưởng; Kế hoạch hoạt động năm của Công đoàn Trường. Tiếp tục củng cố, xây dựng tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Công đoàn.
- Thường xuyên tuyên truyền chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước đến CBVC trong đơn vị. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn theo kế hoạch định kỳ.
- Thực hiện việc thu – nộp kinh phí, đoàn phí theo quy định.
- Tiếp tục phối hợp cùng với Chính quyền hỗ trợ CĐV tham gia các hoạt động Công đoàn. Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch các công tác thường niên.

DỰ THẢO

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN NĂM HỌC 2017-2018**

I. Tổ chức Ban Thanh tra nhân dân

- Ban Thanh tra nhân dân (Ban TTND) nhiệm kỳ 2017-2019 được Hội nghị Cán bộ viên chức năm 2017 bầu ra gồm 3 thành viên:
 1. Đ/c Nguyễn Đình Khương, Trưởng ban
 2. Đ/c Nguyễn Văn Xanh, Ủy viên
 3. Đ/c Bùi Mộng Thúy, Ủy viên.
- Ban TTND hoạt động theo nguyên tắc khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời, đúng pháp luật; làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; làm việc theo lẽ lối quy định, dưới sự chỉ đạo của BCH Công đoàn Trường.

II. Hoạt động năm 2018

- Căn cứ Hướng dẫn số 1271/HD-TLĐ ngày 07/8/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổ chức và hoạt động của Ban TTND tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước;
- Căn cứ theo sự hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn Trường;
- Căn cứ Phân công nhiệm vụ của Ban TTND nhiệm kỳ 2017-2019 và Chương trình công tác năm 2018,
- Ban TTND nhiệm kỳ 2017-2019 báo cáo tổng kết hoạt động của Ban trong năm 2018 như sau:

1. Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động: Sau khi có quyết định công nhận, Ban TTND đã tiến hành xây dựng và được BCH CĐ Trường chấp nhận và cho ban hành văn bản số 08/QĐ-CĐCNTT ngày 28/03/2018 về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban TTND nhiệm kỳ 2017-2018, Chương trình công tác năm 2018 của Ban TTND.

2. Hoạt động giám sát:

2.1. Phương thức giám sát:

- Tiếp nhận các ý kiến phản ánh của cán bộ viên chức (CBVC) và người lao động,

thu thập các tài liệu để xem xét;

- Giám sát các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong những công việc thuộc phạm vi giám sát của Ban thông qua tiếp xúc với CBVC và các kênh thông tin như: thành viên của Ban thuộc các Ban, tổ công tác; các cuộc họp; văn thư nội bộ; website; ...;

2.2. Kết quả hoạt động giám sát:

a) Thực hiện chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác: Chưa phát hiện trường hợp vi phạm nào.

b) Sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước, sử dụng các quỹ, chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của Trường: Công tác quản lý tài chính, tài sản được thực hiện theo đúng quy định của nhà nước.

c) Thực hiện nội quy, quy chế của Trường:

- Trong đợt đánh giá tổng kết năm học 2017-2018 vừa qua, có 01 trường hợp giảng viên bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ.
- Trước tình hình đó, Ban TTND đề nghị Nhà trường cần phổ biến đầy đủ, thường xuyên nhắc nhở CBVC và người lao động trong đơn vị mình chấp hành nghiêm túc các nội quy, quy chế của trường để tránh xảy ra những trường hợp đáng tiếc.

d) Thực hiện nghị quyết hội nghị đại biểu cán bộ, công chức, viên chức trường: Trong năm 2018, trường thực hiện đúng theo tinh thần của nghị quyết hội nghị đại biểu công chức, viên chức và người lao động.

e) Thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công nhân, viên chức theo quy định của pháp luật: Các chế độ, chính sách đối với CBVC và người lao động (như: nâng lương định kỳ, trước thời hạn, ...; việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thi đua - khen thưởng; thưởng các dịp lễ tết, khám sức khỏe và đi tham quan nghỉ hè) được nhà trường quan tâm thực hiện tốt.

f) Việc tiếp dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền Hiệu trưởng; việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật tại Trường: Công tác tiếp CBVC, sinh viên của BGH Trường được thực hiện thường xuyên và có thông báo rộng rãi đến cá nhân, đơn vị trong Trường thông qua lịch công tác Trường. Trường tiếp tục duy trì việc tiếp nhận đơn thư, kiến nghị qua các thùng thư góp ý của Trường.

- Trong năm 2018, Trường không có tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thẩm quyền giải quyết của Trường. Trường cũng không nhận quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật nào từ các cơ quan có thẩm quyền khác.
 - Trường đã xây dựng và thực hiện tốt các kênh thu thập ý kiến người học, cán bộ, viên chức và người lao động qua các diễn đàn, thùng thư, email, ... đảm bảo quy chế dân chủ.
 - Các quy định, quy chế trước khi ban hành đều được thông báo lấy ý kiến rộng rãi và công khai.
- g) Việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; việc xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí trong Trường:** Trong năm 2018, Trường không nhận được quyết định xử lý nào về thanh tra, kiểm tra của cơ của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc tham nhũng, lãng phí trong Trường.

3. Hoạt động xác minh:

- Trong năm 2018, Ban TTND không nhận nhiệm vụ xác minh nào từ Nhà trường.

III. Đánh giá hoạt năm 2018 và kiến nghị:

1. Ưu điểm: Thông qua việc lắng nghe ý kiến của cán bộ viên chức trong trường các thành viên Ban thanh tra nhân dân đã thực hiện được đúng và tốt vai trò giám sát của mình. Thành viên Ban TTND có tham gia nhiều tổ chức nắm các hoạt động chính của trường (Đảng Ủy, Ban QLDA, Phòng DL&CNTT, Phòng TCHC, ...), nên có thông tin và tham gia hầu hết các cuộc họp quan trọng của trường, từ đó nắm rõ thông tin hoạt động của trường.

2. Nhược điểm: các thành viên Ban Thanh tra nhân dân là viên chức kiêm nhiệm nên không thể tập trung toàn bộ thời gian vào các hoạt động của mình. Thêm vào đó lại chưa được tập huấn đầy đủ nên chắc chắn sẽ còn tồn tại một số thiếu sót nhất định.

3. Các kiến nghị của Ban TTND:

a. Đối với Ban giám hiệu: Chỉ đạo, nhắc nhở các đơn vị có liên quan thực hiện đúng kế hoạch hoạt động, thực hiện đúng quy định của ngành, của pháp luật Nhà nước;

b. Đối với CBVC:

- CBVC của Trường cần quan tâm tìm hiểu các quy định của pháp luật, của Nhà

trường và nghiêm túc thực hiện để tránh các vi phạm đáng tiếc.

- CBVC của Trường cần quan tâm, tham gia sâu sát hơn nữa các hoạt động của Trường; phát huy quyền dân chủ, tăng cường góp ý xây dựng Trường; thông tin cho những người có trách nhiệm, và những thành viên của Ban TTND về nguyện vọng, cũng như đề xuất, kiến nghị của mình trong việc xây dựng Trường ngày phát triển mạnh hơn nữa.

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**

**TM. BAN THANH TRA NHÂN DÂN
TRƯỞNG BAN**

Đặng Văn Em

Nguyễn Đình Khương

Tham luận 1:

Internet vạn vật và điện toán đám mây: Xu hướng công nghệ mũi nhọn để phát triển đô thị thông minh

PGS. TS. Lê Trung Quân
Trưởng bộ môn Mạng máy tính
Trưởng khoa Mạng máy tính và truyền thông.

Tóm tắt

Đô thị thông minh là một chủ đề nóng nhiều năm gần đây trên toàn thế giới, tuy nhiên Việt Nam vẫn chưa có nhiều kinh nghiệm phát triển và triển khai. Các đặc điểm chính của đô thị thông minh bao gồm nền kinh tế thông minh, quản lý môi trường thông minh, quản trị thông minh, giao thông thông minh, năng lượng thông minh, chăm sóc sức khỏe thông minh, các ứng dụng mang lại tiện nghi cuộc sống tốt hơn cho con người. Để phát triển và triển khai đô thị thông minh hiệu quả, các công nghệ ICT hiện đại bao gồm Internet vạn vật và điện toán đám mây nên được ứng dụng, chính phủ cung cấp dịch vụ và tiện ích đến người dân nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống và gia tăng mức độ cạnh tranh của nền kinh tế. Đồng thời dữ liệu thu thập được từ cộng đồng nên được sử dụng để cải tiến các chính sách và dịch vụ công của thành phố nhằm đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của người dân.

Bài tham luận này trình bày và thảo luận về các lĩnh vực, khuynh hướng công nghệ IoTs và điện toán đám mây để hỗ trợ xây dựng các ứng dụng và giải pháp IoTs thông minh nhằm phục vụ chương trình đột phá đô thị thông minh, các nội dung bao gồm:

- Các định chuẩn và liên minh công nghệ về IoTs (Standards and Alliances in IoTs): ZigBee Alliance, IP for Smart Objects (IPSO) Alliance, AllSeen Alliance, SmartBuildings IFC2x4 Beta1, CityGML, IEEE, IETF, WirelessHART.*
- Các định chuẩn và liên minh công nghệ về Smart City: ISO 37120, ISO/TR 37150, ISO 37101, ISO 37102, ISO/TR 37121, ISO 37151, ISO 37152.*
- Các hệ thống Front-End Systems: IoTs End Devices together with Softwares/Middlewares Platforms*
- Hạ tầng mạng (Networking infrastructures): High-speed data networks, Internet integration – Internetworking, Telecom network integration (3G/4G/5G), variation on IoTs Network Protocol Stacks (ZigBee, IEEE802.15.4, Bluetooth,*

RF4CE, RFID, 802.11ah, LoRaWAN, IPv6/6LoWPAN).

- *Dữ liệu lớn, khoa học dữ liệu (IoTs Big Data, IoTs Data Storage, Data Science & Analytics, Data Sharing).*
- *Điện toán đám mây (Cloud Computing Platforms and Development/Deployment Services at Different Layers and Levels (IaaS/PaaS/SaaS) for the Fast Deployment of IoTs Applications and Solution, achieving the Scalability, Availability, and Reliability).*
- *Mạng thử nghiệm IoTs (IoT Network Testbed): for the Large-Scale Performance Evaluation of Developed IoTs Applications and Solutions on the dimensions: Scalability, Availability, and Reliability.*

Ngoài ra, chúng tôi cũng trình bày trong bài tham luận này các hướng nghiên cứu chính trong nhóm nghiên cứu UiTiOt¹ tại Đại học Công nghệ Thông tin – ĐHQG HCM, cũng như hướng tiếp cận của chúng tôi trong việc xây dựng và phát triển các giải pháp, ứng dụng cho chương trình đô thị thông minh được triển khai tại các thành phố lớn ở Việt Nam trong thời gian sắp tới.

Toàn văn bài tham luận xin xem tại: <http://congdoan.uit.edu.vn/hncbvc2018>

¹<http://iot.uit.edu.vn/>

Tham luận 2:

HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NỘI BỘ VÀ VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – THỰC TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

*Trịnh Thị Mỹ Hiền
Nguyễn Khánh Sơn
Phòng Thanh tra – Pháp chế và ĐBCL*

Tóm tắt

Hệ thống đảm bảo chất lượng (HT ĐBCL) nội bộ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để duy trì và cải tiến chất lượng trong giáo dục đại học nhằm hỗ trợ thực hiện các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ hướng tới đạt tầm nhìn, sứ mạng và các giá trị cốt lõi, đáp ứng các chuẩn mực quốc gia và quốc tế. Trên cơ sở đó, bài viết thể hiện thực trạng công tác ĐBCL và KĐCL trong khuôn khổ HT ĐBCL nội bộ của Trường ĐHCNTT trong thời gian qua. Thông qua đó nhóm tác giả trình bày khung HT ĐBCL nội bộ và những định hướng phát triển đến năm 2022 nhằm đạt chuẩn mực chất lượng giáo dục của khu vực Đông Nam Á (AUN).

Bên cạnh đó, bài viết cũng nêu một số khái niệm về chất lượng, chất lượng giáo dục, văn hóa chất lượng và các bước xây dựng, phát triển văn hóa chất lượng cũng như vai trò của các bên liên quan trong Trường nhằm tăng cường sự tham gia và nâng cao nhận thức của tất cả các thành viên về tầm quan trọng của hoạt động ĐBCL và KĐCL cả cấp Trường và cấp CTĐT.

Toàn văn bài tham luận xin xem tại: <http://congdoan.uit.edu.vn/hncbvc2018>